

Anh ta ứng khẩu đọc ngay bài thơ bằng chữ Hán :

Bạch mã mao như tuyết = *Ngựa trắng lông như tuyết*
Tứ túc cương như thiết = *Bốn chân cứng như sắt*
Tướng công kỵ bạch mã = *Quan cưỡi con ngựa trắng*
Bạch mã tẩu như phi = *Ngựa trắng chạy như bay.*

Quan gật đầu khen hay và thưởng tiền. Về nhà anh đem chuyện kể lại cho bà con lối xóm. ai cũng khen anh hay chữ và gặp may. Trong hàng xóm có một anh thợ dốt đặc cán mai nhờ anh ta dạy cho bài thơ, học thuộc lòng bài thơ rồi thẳng đến nhà viên quan võ để xin việc làm. Viên quan hỏi anh ta như hỏi anh xin việc làm cách đây mấy ngày : Anh ta lẻo mép nhận mình là học trò.

Viên quan bảo : Ta sẽ ra đề thơ cho anh vịnh thử hay thì ta thưởng, dở sẽ bị phạt.

Nhìn ra ngoài sân viên quan thấy cụ bà đương quét sân, bảo anh ta làm thơ vịnh.

Anh chàng chỉ thuộc một bài thơ vịnh ngựa nay tỏ ra lung túng đành liều nhắm mắt đưa chân đọc thơ vịnh bà cụ cho quan nghe :
Bà cụ mao như tuyết : *Bà cụ tóc trắng như tuyết*
Vốn quan cũng kém tài làm thơ liền phê :

- Ừ nghe cũng khá khá !

Anh ta vững tâm tiếp tục đọc tiếp :

Tứ túc cương như thiết = *Bốn chân cứng như sắt*
Quan tỏ ý bực mình vì sao người lại có bốn chân, nhưng cũng tự bào chữa cho anh ta và nghĩ rằng, bà cụ khom lưng hai cánh tay chằm mặt đất nhìn xa như bốn chân.

Tuy ý và lời không nhã nhận nhưng tạm được. Được khích lệ chàng cao hứng đọc tiếp hai câu :

Tướng công kỵ bà cụ : *Quan lớn cỡi bà cụ*

Bà cụ tẩu như phi : *Bà cụ chạy như bay*

Đến đây thì viên quan tức giận :
Thằng này thật vô lễ, dám phạm thượng liền bảo người nhà quất ba chục roi vào đít anh ta và đuổi đi.

Canberra ngày 17 tháng 10 năm 2001

Thanh Viên

Chia Buồn



Được tin buồn Trưởng Trần-Ngọc-Đại đã giã từ Cuộc Chơi Hướng-đạo ngày 03-11-01 tại Orlando, Florida, hưởng thọ 72 tuổi.

(07-5-1929 * 03-11-2001)

- Gia nhập H.Đ.V.N. năm 1941 tại Dalat.
- Sinh hoạt với BSA ở La Crosse, Đoàn 47
- Đã đào tạo được 7 H.Đ. Phụng-Hoàng (Eagle Scouts. BSA).
- Được bầu làm Lý-Trưởng Làng H.Đ. Trưởng-niên Orlando năm 1995 đến 1997.
- Được BSA tặng Huy-chương Silver Beaver.
- Trở lại sinh hoạt BSA ở Kentucky.

Đám tang Trưởng Đại đã được cử hành trọng thể ngày chủ nhật 11-11-01 tại Florida, các Trưởng Phụng, Tr. Hùng và Tr. Sao lần lượt đứng lên ca ngợi sự can đảm chịu đựng, tách lạt quan và tinh-thần Hướng-đạo trong suốt cuộc đời của Trưởng Đại, nêu một gương tốt cho mọi người noi theo.

Nhân dịp này, chúng tôi xin thành phật chia buồn cùng Chị Đại cùng các Cháu và Nguyễn xin Chúa đưa Linh-hồn Trưởng Đại được hưởng nhan Thánh Chúa.

Làng H.Đ. Trưởng-niên Orlando

Phụng-trào H.Đ. Trưởng niên

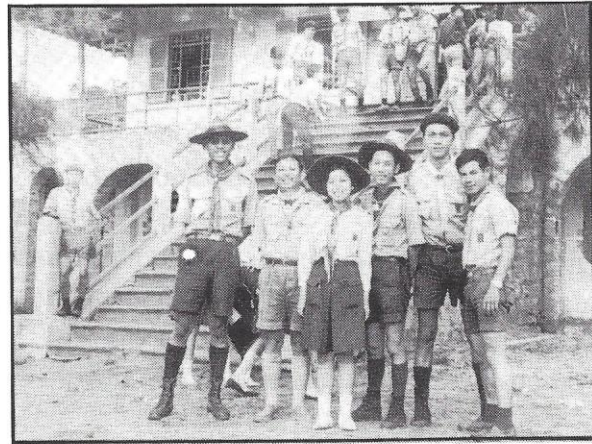
thư cho bạn HƯỚNG ĐẠO

nguyên đức từng

Cám ơn anh đã viết thư hỏi thăm ý kiến tôi trước khi anh muốn lập một đoàn Hướng Đạo Việt Nam sinh hoạt tại Hoa-Kỳ. Anh cũng sẽ như tôi, mình như một đứa “con lai”, trước có sinh hoạt Hướng Đạo ở quê nhà, nay sang xứ người theo con mà bạn đồng-phục lẫn nữa. Thứ ‘nhị độ mai’ như mình sinh-hoạt trong hai hệ-thống khác nhau lắm lúc khổ tâm có khác gì Tiêu-Phong trong Lục Mạch Thần Kiếm đứng ở Nhạn Môn Quan không biết mình là người Hán hay là Khất-Đan. Tôi nghĩ gì, biết gì sẽ viết ra đây, anh “sàn” lại chút đỉnh những gì có thể áp dụng được, xin anh bỏ qua những gì không đồng ý.

Có nhiều thứ cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của một đoàn Hướng Đạo, nhưng tôi nghĩ quan trọng nhất vẫn là người trưởng của đơn-vị đó. Thiện chí đóng góp (commitment) và khả năng (competence) là hai điều tiên quyết, thiếu một trong hai thì đơn vị khó mạnh được. Hướng Đạo Hoa-Kỳ thường tìm trưởng mới trong hàng ngũ phụ-huynh đoàn sinh; nghĩ lại thấy đúng và thực tế vô cùng vì ngày xưa mình trẻ tuổi độc thân coi đơn-vị không bận bịu gia-đình, ở xứ người đã có gia-đình làm trưởng Hướng Đạo là một hy-sinh giờ giấc ghê gớm lắm. Cha mẹ ở đây thường theo sát sinh-hoạt của con cái, nếu có thiện chí và khả năng họ sẽ là người trưởng gắn bó với đoàn lâu dài vô cùng. Các đoàn-sinh lớn khi vào đại-học lại ở xa nhà; những thanh-niên mới lớn lên lại đeo đuổi xây dựng công danh sự-nghiệp và những sở thích cá-nhân khó mà sinh-hoạt hàng tuần trường kỳ

với Hướng Đạo được và có chăng cũng chỉ là những trường hợp ngoại lệ đáng mừng. Giờ giấc sinh-hoạt Hướng Đạo phải hài hòa với công ăn việc làm và sinh-hoạt gia-đình của trưởng thì anh chị ấy mới sinh-hoạt lâu dài và được như vậy mình mới có thể chiêu tập được thêm người mới.



Tác-giả (trưởng Nguyễn-Đức-Từng), người cao lớn, đội béret đen, trẻ nhất trong dịp hội thảo Huynh trưởng Hướng Đạo Việt Nam toàn quốc tại Vũng Tàu (1969), chụp hình chung với Tr. Đoàn-Lai (thứ 2 nhìn từ phải) và một số Trưởng thuộc Đạo Quảng Ngãi.

Khi xưa ở tỉnh lẻ quê nhà, cuối tuần trẻ con có gì vui nếu không đi Hướng Đạo và mình họp đoàn vào cuối tuần, trưởng và các em đều rảnh. Ở xứ này đâu có phải trưởng và cha mẹ nào cũng nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật. Nếu nghỉ thì các trưởng cũng có vô số chuyện nhà để lo liệu; trẻ em thì học đàn, học võ, học tiếng Việt, đi chùa, đi nhà thờ... trẻ lớn hơn thì thích đi làm thêm cuối tuần để kiếm tiền. Vô tình Hướng Đạo bị các sinh-hoạt khác cạnh tranh mạnh mẽ, một điều Hướng Đạo ở quê nhà trước kia không gặp phải. Lý tưởng hơn khi họp cuối tuần nếu phối hợp

sinh-hoạt Hướng-Dạo với một số sinh-hoạt khác như lớp Việt ngữ hoặc họp Hướng Đạo trước hay sau giờ lễ chùa, lễ nhà thờ; tiện lợi việc đưa đón con trẻ, cha mẹ đoàn-sinh sẽ hoan-nghinh nhiệt liệt. Một số đoàn Hướng Đạo Hoa-Kỳ họp ngày thường sau giờ học nhưng vì đoàn-sinh học chung một trường hoặc ở cùng một khu phố; đoàn Hướng Đạo Việt Nam thu nhận đoàn sinh sống rải rác trong một vùng rộng lớn rất bất tiện cho việc đưa đón nếu họp ngày thường. Đoàn của tôi đã làm một cuộc cách-mạng khi họp vào chiều thứ Sáu hàng tuần và sau gần năm năm sinh-hoạt nhận thấy là dung hòa nhất, nhất là phu-nhân các trưởng rất “dzui dzẻ” vì chồng có nhà trọn “weekend” ! Lục đục có nhiều đoàn đã theo bước chúng tôi đổi qua chiều thứ Sáu. Anh nên nghĩ kỹ lại xem.

Tài-chánh của đoàn cũng quan trọng vì sách có câu “cái khó bó cái khôn”. Quy của đoàn có được từ một trong ba cách : đoàn-sinh đóng hàng tháng, từ các hoạt-động gây quỹ hoặc từ các mạnh-thường-quân. Tùy tình hình cụ-thể của mỗi đoàn mà áp-dụng hoặc phối hợp. Sinh-hoạt trung bình tốn khoảng \$100.00 cho mỗi đoàn-sinh trong một năm, con số này đến từ thực tế của đoàn chúng tôi và cũng tương tự với con số từ các khóa huấn-luyện huynh-trưởng. Tôi nghiêng nhiều về việc đóng nguyệt-liễm vì nhiều lý-do; cách này đem tài-chánh vô thật đều đặn cho đoàn, tạo được sự đóng góp đồng đều từ mỗi gia-đình đoàn-sinh, trưởng được rảnh rang về tài-chánh tập trung được nhiều vào chương-trình sinh-hoạt, tránh được suy-nghĩ lộn xộn là cái gì “free” thì ít có giá-trị và dễ đưa đến lạm dụng.

Chương-trình sinh-hoạt của đoàn phải hài hòa giữa học hỏi để thăng tiến (advancement) và vui chơi (having fun) một cách lành mạnh và bổ ích. Đi Hướng Đạo mà

không học hỏi chuyên-môn Hướng Đạo để thăng tiến gì cả thì có khác gì tập võ mà chẳng lên đai, chỉ phí thì giờ và hoài công cha mẹ và phong-trào. Chúng ta cần phải có quyết tâm và kế-hoạch trong việc huấn-luyện. Chúng ta nên dùng các sách và đảng cấp Hướng Đạo Hoa-Kỳ vì được soạn và tu chính thường xuyên cho phù hợp với con trẻ sống và lớn lên ở đây. Tôi dù là “con lai” cũng ráng đi dự trở lại các khóa huấn-luyện huynh-trưởng vì có biết thì mới dẫn đường được. Tuy nhiên đoàn-sinh có đi họp, có đến với đoàn thì mình mới huấn-luyện được. Trẻ không thích, không thấy vui thì không dễ gì cha mẹ ép đi sinh-hoạt Hướng Đạo được, nhất là ở tuổi thanh-sinh. Do đó chương-trình huấn-luyện có qui-mô mà sinh-hoạt đoàn không vui (boring) thì đoàn sinh ngày càng thưa thớt đi. Ở thế-kỷ 21 tại Hoa-Kỳ với trẻ em sinh để ở hải-ngoại mà chỉ chơi bỏ khăn, giặt cờ, hát “Anh hùng xưa” thì khó làm trẻ vui mà đi họp được. Lớp trưởng sồn sồn “con lai” như anh và tôi phải ráng mà vui với các em trong các sinh-hoạt như trượt tuyết, leo đồi, chèo thuyền vượt thác, đi xe đạp đường trường, football, baseball . . . Anh cứ lật một cuốn báo Hướng Đạo viết cho trẻ em đọc như Boys Life, Scouting thì anh hiểu hơn tôi là “fun” cho trẻ ở đây không giống lúc mình ở quê nhà. Tôi vẫn tổ-chức vui chơi cho đoàn những thứ mình không rành hoặc không thích nhờ cố kiếm được một người lớn trong cộng-đồng hay bè bạn biết rành đến giúp. Có thể mình mới theo kịp với đám trẻ.

Buồn nhất cho lớp trưởng như anh và tôi khi đi sinh-hoạt Hướng Đạo ở đây là thấy trẻ em Việt-Nam , đúng hơn là trẻ em người Mỹ gốc Việt, không rành tiếng Việt. Đành rằng phong-trào Hướng Đạo phát sinh từ một nước nói tiếng Anh, nhưng một đoàn Hướng Đạo có những tên thật hay như Quang-Trung,

Lam-Sơn . . . từ trưởng cho đến đoàn-sinh rất một giống con rồng cháu tiên Việt-Nam mà không nói được tiếng Việt thì cũng rất khôi hài. Nếu không có văn-hóa, lịch-sử hay ngôn-ngữ Việt Nam trong sinh-hoạt của đoàn thì nên để các trẻ em này sinh-hoạt trong một đoàn Hướng Đạo bản địa có lẽ tốt hơn và ở trường học, nhà thờ nào cũng có Hướng Đạo. Chúng ta không thể sinh-hoạt Hướng Đạo kiểu Mỹ hay hơn một trưởng Hướng Đạo Mỹ thứ thiệt được. Do đó anh nên suy nghĩ và thảo luận với phụ-huynh để có kế-hoạch phát huy khả năng tiếng Việt cho đoàn-sinh. Phụ-huynh sẽ hoan-nginh và yểm trợ mạnh mẽ. Các trưởng nên nhường việc dạy tiếng Việt cho phụ-huynh vì chúng ta cần tập trung vào chương-trình Hướng Đạo của đoàn và cũng đã quá bận rộn rồi. Lớp tiếng Việt của đoàn tôi sau hai năm thực hiện đã có kết quả thật rõ, đoàn -sinh nay hát một bản nhạc Hướng Đạo Việt Nam không khó khăn như xưa.

Thư bất tận ngôn. Mong anh tìm thấy đôi điều khả thi. Hẹn thư sau.

Nguyễn Đức Tùng

Xóm Trưởng Niên Số 1.

Chưa hết năm 2001 mà Xóm Trưởng-niên OAKLAND đã gửi tiền ghi danh và đóng niên liễm cho năm sắp đến (2002).

Trong dịp đóng niên-liễm năm nay, Xóm tự đóng thêm 10\$, gọi là "tiền phạt" đóng trễ, vì đã để cho Trưởng Ngựa CK phải la rít cả cổ.

Năm 2001 Xóm Chuối (Merkel) đoạt giải.
 Năm 2002 Xóm Oakland chơi trội Xóm Merkel
 Hoan hô cả hai Xóm !

Lý tưởng

Lý tưởng của cuộc sống
 Như "bắc đẩu" trời cao,
 Khách lữ hành đêm tối
 Luôn ngược nhìn ánh sao.

Biết sống theo lý tưởng
 Thần trí sẽ vươn lên
 Vui luyện rèn chí khí
 Vượt trên những yếu hèn.

Sống mà có lý tưởng
 Mới vững bước đường trường
 Mới bền tâm hướng thượng
 Thấy cuộc đời dễ thương.

Sống phải có lý tưởng
 Như con tàu ra khơi
 Vượt qua bao sóng gió
 Nhắm bến nào tới nơi.

Trong vòm trời Hướng Đạo
 Lý tưởng sáng long lanh
 Như ánh sao bắc đẩu
 Dẫn ta đường THÀNH NHÂN.

Lời Hứa là phương hướng
 Điều Luật là hành trang
 Châm Ngôn là ý chí
 Lý tưởng thực huy hoàng.

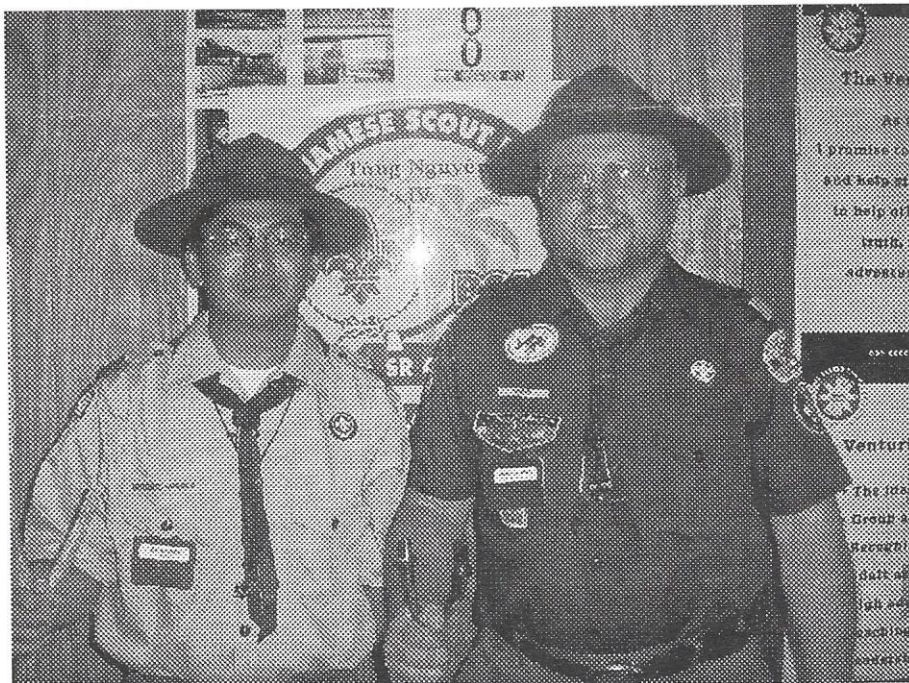
Tuân - Việt

KHÓA BẰNG RỪNG ĐẦU TIÊN CHO CÁC TRƯỞNG VIỆT NAM

(JUPITER, FL – VANN) Tuần lễ vừa qua, 48 khóa sinh từ một số các tiểu bang xa gần đã tựu tập tại trại Tanah Keeta Scout Reservation thuộc thành phố Jupiter, mạn Đông Bắc của West Palm Beach tiểu bang Florida, để tham dự khóa huấn luyện bằng rừng do Hội Nam Hướng Đạo Hoa Kỳ (BSA) tổ chức kéo dài từ chiều thứ Bảy (2 tháng 6) đến khuya thứ Sáu 8 tháng 6, 2001. Khóa SR430 là một khóa huấn luyện toàn quốc nên các khóa sinh từ các tiểu bang California, North Carolina, Virginia, Maryland, Texas, Oregon, và ngay tại địa phương tiểu bang Florida đã bỏ 1 tuần lễ “vacation” để tham gia khóa huấn luyện này. Vì đây là khóa huấn luyện bằng rừng đầu tiên dành cho các Trưởng Hướng Đạo Việt Nam lại

dựa theo một cẩm nang huấn luyện mới cho thiên niên kỷ mới. Sau các khóa huấn luyện “pilot” này, những bổ túc và thay đổi sẽ được hoàn tất để vào năm 2002, Hội Hướng Đạo Hoa Kỳ sẽ chính thức áp dụng thủ bản này cho các khóa huấn luyện bằng rừng tương lai cho các Châu (Councils)

Được biết Khóa Trưởng Nguyễn Tấn Đệ hiện là Phụ tá Giám Đốc Scoutreach Division của Hội Hướng Đạo Hoa Kỳ tại vùng Irving, Texas. Từ ngày nhậm chức, Trưởng Đệ đã đóng góp rất nhiều trong những công tác liên quan đến các đơn vị Hướng Đạo gốc Việt. Công tác kế tiếp sau khi được chấp thuận là thành lập nhóm huấn luyện Bằng Rừng. Đây quả là vấn đề khó khăn nhất và cũng là một



Khóa Trưởng SR-430 Nguyễn Tấn Đệ và Trưởng Raimo Vahamaki (by VTN-VANN)

thử thách cho các trưởng Hướng Đạo khi phải đối phó với câu “Anh đi Hướng Đạo làm chi? Chị đi Hướng Đạo làm gì?” Bởi vì khi trở thành một thành viên của toán huấn luyện, các Anh Chị Trưởng này sẽ phải hy sinh 2 tuần lễ nghỉ hè của mình để ra công sửa soạn cho khóa huấn luyện được hoàn bị.

Một tuần lễ trước ngày khai giảng, 17 Trưởng trong toán huấn luyện cùng tham dự chương trình “staff development”. Đây là cơ hội tạo cho các trưởng quen biết và làm việc chung với nhau để đóng góp ý kiến cùng soạn thảo những buổi thuyết giảng cho các môn học.

Thành phần ban huấn luyện gồm có khóa trưởng Nguyễn Tấn Đệ (TX), Đội Trưởng Nhất Lý Nhật Hui (Nam CA), Phụ tá Khóa trưởng kiêm thư ký Dave Iwana (CA), Phụ tá Khóa trưởng Tom Peer (FL), Phụ tá Khóa trưởng Raimo Vahamaki. Dưới sự hướng dẫn của trưởng Raimo là 6 Troupe Guides gồm các Trưởng Trần Long (CA), Lê Tú (CA), Trần Khanh (CA), Phạm Duy Chiêu (MD), Trần Kim Thoa (TX) và Harvey Barsky (FL). Toán huấn luyện với trách nhiệm quan trọng trong vấn đề ẩm thực, chuyên chở, dàn dựng trại trường và bảo quản tài sản của khóa gồm các Trưởng Steve Steinmetz (FL), Quartermaster và các Trưởng phụ tá Hoàng Ngọc Hòa (FL), Võ Thành Nhân (MD), “Hỏa Đầu Quân” Trần Hồng Bích (Nam CA), Lê Thùy Lan (VA) và Trần Thắng (TX). Với một toán huấn luyện hạn hẹp này, vấn đề nhân lực quả là một thử thách gian truân. Để giúp nhau một tay, một số trưởng như Linh mục Tiến Lộc, Linh mục Trần Ngọc Huỳnh (TX), Hoàng Ngọc Châu (FL), Châu Hữu Hiệp (CA), Võ Thiện Toàn (MD), Dương Phước Luyện (FL), Hoàng Thống Lập (FL), Lê Bá Tâm (FL), và Hồ Long (Thanh

Sinh LD Hồng Lạc FL) khi đến thăm trại đã tận tình giúp toán huấn luyện từ việc chuyên chở, nấu ăn cho đến trợ giúp các kỹ năng đặc biệt.

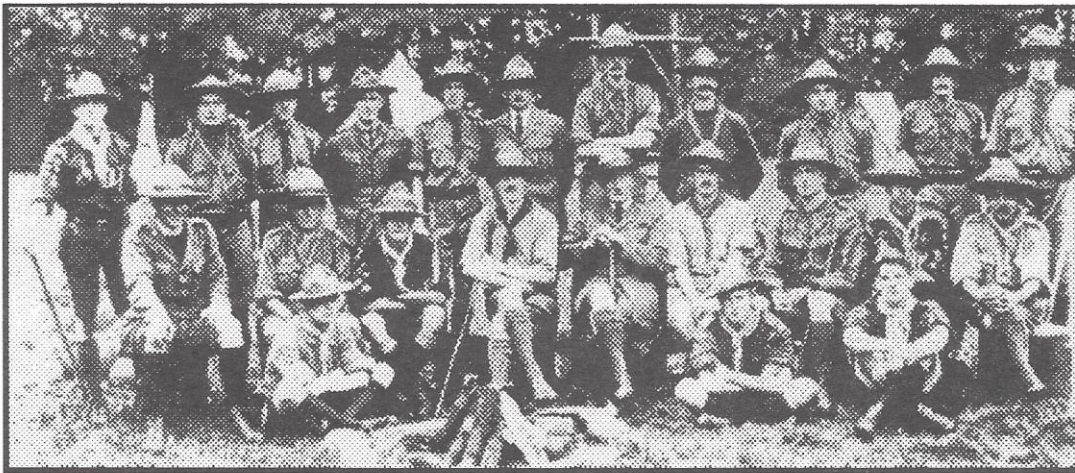
Điều an ủi nhất ở đây là vị Hỏa Đầu Quân Trần Hồng Bích rất quan tâm đến sức khỏe của mọi người. Chị quan niệm “Có thực mới vực được đạo”. Cho nên các bữa ăn đều đơm nong tính chất quê hương cho dù có hao tổn sức lực của chị. Phải nói khóa bằng rừng này lại đạt thêm một kỷ lục mới là khóa học được ăn uống ngon nhất. Tối thứ Sáu, trong buổi tiệc bế mạc của phần “staff development”, toán huấn luyện được thưởng thức một châu Bò, Tôm, Mực Nướng Vỉ có cả mắm nêm chỉ thiếu nước mía Hướng Đạo.

Ngày Chúa Nhật là ngày chính thức khai mạc Khóa Huấn Luyện Bằng Rừng BSA-SR-430. Trưởng Đệ đã tham vấn cùng Trưởng Vĩnh Đào, Chủ Tịch Hội Đồng Trung Ương HĐVN và quyết định chọn tên khóa là Tùng Nguyên IV để nối tiếp khóa học này với các khóa huấn luyện Bằng Rừng sau 1975 tại hải ngoại. Trưởng cũng nên nhắc lại, Tùng Nguyên là trại trường tại Đà Lạt nơi Hội Hướng Đạo Việt Nam tổ chức khóa học bằng rừng cho các trưởng từ năm 1958. Tùng Nguyên I đã được thực hiện tại Canada (1991); Tùng Nguyên II tiếp nối truyền thống tại Lost Valley (1994); Tùng Nguyên III được tổ chức ngay trên đất trại Gilwell, Anh Quốc (1996), nơi ngài BiPi (Baden Powell) đã tổ chức khóa huấn luyện bằng rừng đầu tiên vào năm 1919. Được biết Trưởng Lê Phục Hưng (Toronto) là Khóa Trưởng của các khóa Tùng Nguyên I, II, III và các khóa này theo thủ bản của Hội Hướng Đạo Gia Nã Đại cộng thêm những truyền thống, tập tục của HĐVN. Mục đích của chương trình Bằng Rừng (Wood Badge) mới này chú trọng đến việc huấn luyện tài lãnh đạo và tinh thần đồng đội nhiều hơn kỹ thuật. Từ những bờ ngõ

phút đầu, họ phải tự hòa mình vào cuộc sống đồng đội để cùng nhau học hỏi và thực hiện các công án. Họ dần dần quen thuộc với nhau và đồng tâm hợp lực để tạo nên sức mạnh cho đơn vị mình. Các khóa sinh thuộc vào những thế hệ và tầng lớp khác nhau. Trưởng trẻ nhất cũng chỉ tròn 18; trưởng lớn nhất cũng trên lục tuần (đã có cả cháu ngoại và nội). Để đáp ứng nhu cầu cần thiết, ban huấn luyện uyển chuyển dùng song ngữ để có thể chuyển đạt hết những tư tưởng hầu giúp các khóa sinh hiểu thấu tận tường. Với lối huấn luyện mới, hội Nam HĐHK hy vọng sẽ thu nhận nhiều phụ huynh ghi danh theo học, và thời gian hoàn tất 5 “tickets” sau khi thụ huấn chỉ còn là 18 tháng thay vì 2 năm (trước kia 9 tickets).

tiện cung thỉnh vị trưởng mà họ hằng kính mến đã dành thì giờ đến thăm nom các anh chị em. Có lẽ vui sướng và hạnh phúc nhất là các Trưởng đã từng là tráng sinh của Linh Mục. Tuy cuộc viếng thăm của Cha rất ngắn ngủi, mọi người như đã sống lại một thời quá khứ vô tư, một đêm lửa trại êm ấm tình người với giọng nói trầm đều và tiếng hát ru hồn của Cha. Chỉ những giây phút ngắn ngủi ấy, những nhân vật ở hai phần thế giới cách xa trở nên gần gũi như cùng trong một mái ấm gia đình để rồi phải bùi ngùi, luyến nhớ khi chia tay với Cha, không biết bao giờ sẽ được hội ngộ.

Không kém gì các Trưởng trong toán huấn luyện, các khóa sinh cũng được dân địa phương tiếp đón niềm nở. Có những vị bị chích



Khóa huấn luyện Trưởng Hướng Đạo đầu tiên tại trại trường Gilwell Park năm 1919 (Tài liệu HĐTG)

Tuy các khóa sinh rất bận rộn trong việc học hành nhưng không có nghĩa là không được vui chơi. Trong việc áp dụng những khái niệm vừa học xong, các khóa sinh được tham gia các trò chơi vui nhộn. Trong các trò chơi này còn có sự hiện diện của một số nhân vật quan trọng như Rocket Man (Nhân), Space Cowboy (Tom Peer), the King Elvis (Dave Iwana). Đặc biệt nhất là cuộc viếng thăm của Trưởng Linh Mục Tiến Lộc nhân chuyến công du Hoa Kỳ. Các Trưởng đã cùng nhau chia xẻ để lo phương

đến độ tứ chi trông như bị phỏng trái rạ. Đến độ họ phải đo nhau để xem ai được tặng “mề đay” nhiều nhất. Không những phải đối chọi với loài muỗi đói, trại sinh còn phải đương đầu với mấy anh chồn “racoon” thiếu lễ độ. Trưởng Lương Hoàng Nam (Trại Trưởng Thăng Tiến 7) nổi máu quân tử Tàu, định xuất chinh truy tầm kẻ đào tẩu để trở tài anh hùng với mấy chị Trưởng, còn định hối lộ Hỏa Đầu Quân một châu “Racoon bẫy món”.

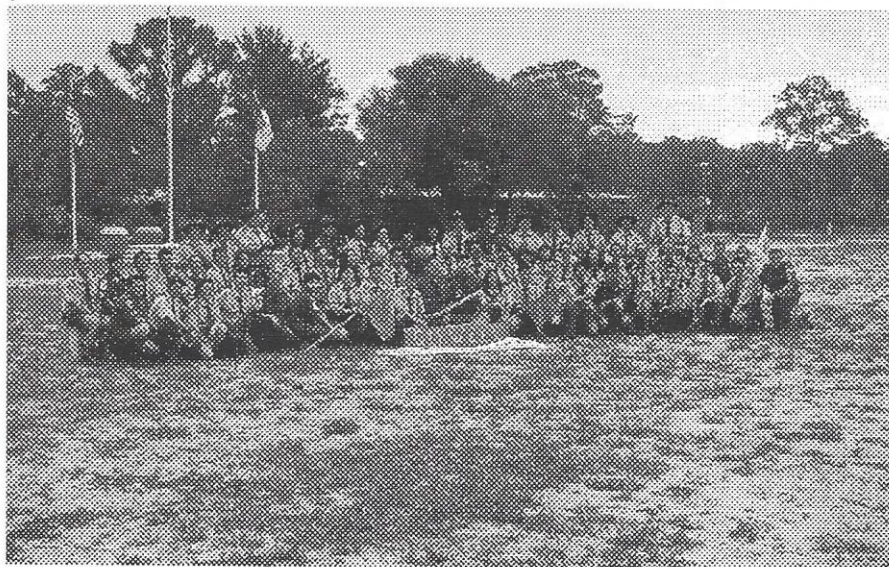
Sau vài ngày trong đất trại được toán huấn luyện chăm sóc chu toàn, các khóa sinh được chung sống hai ngày ngoài đất trại trên đảo Brown Sea Island; họ phải tự túc và đùm bọc lẫn nhau. Sau khi hoàn tất một môn học, có chút rảnh rang, cả bọn rủ nhau nhảy xuống hồ tắm mát. Chỉ vài giây phút ngắn ngủi vài anh chị cá sấu bắt đầu ẩn ẩn, hiện hiện khiến cả nhóm hoảng hồn nhảy lên bờ.

Sau giờ Tinh Thần và chào cờ sáng thứ Sáu 8/6/2001, cả khóa được Trưởng Nick Nicholson (FL) hướng dẫn đưa ra biển vừa tắm nắng, vừa tắm biển và ai mang bệnh “sà mầu” có thể dùng nước mặn tắm cho tan. Trong thời gian này tại đất trại, ban ẩm thực chuẩn bị cho buổi tiệc mãn khóa. Một lần nữa Hỏa Đầu Quân Hồng Bích cung cấp một thực đơn vượt sức tưởng tượng của mọi người. Gà rô-ti, gỏi tôm thịt, chả giò cua tôm cuốn bằng bánh tráng, cơm chiên Dương Châu và tráng miệng là món thạch lá thơm và nhãn. Không những thức ăn ngon mà bày biện rất đẹp mắt. Các bàn ăn đều trải khăn trắng và điểm bằng một dàn hoa với giòng chữ “tạm biệt”. Quả thực mà nói, chỉ có bàn tay nữ nhân mới có thể đem đến một nghệ thuật hoàn mỹ như thế.

Trong số quan khách tham dự buổi tiệc mãn khóa có ông George Randall, giám đốc điều hành của Scoutreach Division, ông John Alline, giám đốc điều hành về huấn luyện của hội Nam Hướng Đạo Hoa Kỳ, ông Ronnie Oats, Châu trưởng châu Gulf Stream, Akéla Trần Thị Bích Hường (FL) và thân hữu tại West Palm Beach. Ghi nhận trong phần phát biểu của ông Randall, “Khóa Bằng Rừng BSA-SR-430 sẽ ghi vào trang sử mới của Hội Nam Hướng Đạo Hoa Kỳ.

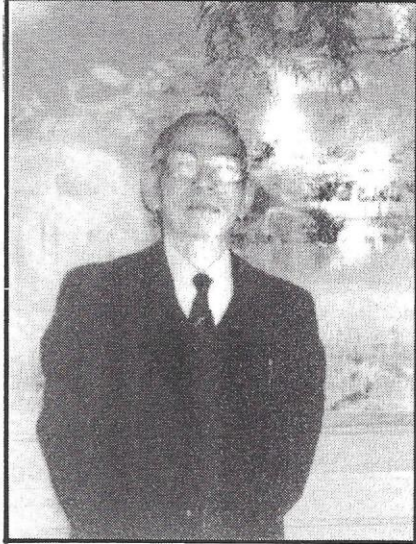
Sau buổi dạ tiệc mãn khóa, các khóa sinh đồng tham dự nghi thức bế mạc truyền thống của khóa bằng rừng tại đất trại Apache. Buổi lễ nghiêm trang, tràn đầy thân tình và ý nghĩa của một kỳ huấn luyện bằng rừng đầy kỷ niệm. Sáng hôm sau, thứ Bảy 9/6/2001, mọi người sẽ trở về nơi chốn của mình, bận rộn với cuộc sống cá nhân nhưng chắc chắn họ sẽ nhớ hoài những giây phút êm đềm của tình người Hướng Đạo. Làm sao mà quên được những tấm chân tình trong ánh Lửa Dặm Đường của những Tráng Sinh Việt Nam tại trại trường Tanah Keeta?

LTL & VTN-VANN biên soạn từ Tanah Keeta, Florida



Hình chụp Khóa Bằng Rừng BSA SR-430, Tùng Nguyên IV (By VTN-VANN)

Thông vẫnreo trên đồi Linh Cảm



Nếu như khi về cuối đời, đại văn hào kiêm đại sứ Pháp Chateaubriand không có giữ trong tay một kho tàng hay một danh vọng nào cả, mà chỉ giữ có mỗi một hình ảnh của một buổi chiều tà khi những tia nắng cuối cùng nhuộm vàng mái tóc của người yêu, thì phần tôi, khi tuổi đời đã xế bóng và đang bước dần vào buổi hoàng hôn, sau 65 năm sống với đại gia đình hương đạo, tôi cũng đã giữ được trong tâm trí nhiều hình ảnh đẹp của những buổi sáng bình minh đỏ rực ở góc biển chân trời và của những buổi chiều tà khi ánh nắng nhuộm vàng những đồi thông bát ngát trong những ngày cắm trại ngoạn mục với anh em hương đạo, những ngày trại tràn đầy nhựa sống của tuổi thanh xuân và chan hòa tình thương giữa tâm hồn trong sáng.

Trong số những hình ảnh đẹp ấy nổi bật nhất là hình ảnh một buổi chiều vàng của mùa hè năm 1949 và đêm hôm ấy tại đồi thông Linh-cảm, thuộc phủ Đức-thọ, tỉnh Hà-tĩnh. Đồi thông này có một vị trí rất đẹp, sơn

thủy hữu tình, vì ở sát bờ sông La-Giang, nơi ngã ba thủy lộ, một nhánh chảy lên huyện Hương-khê, qua vùng núi Vũ-quang (căn cứ địa của cụ Phan-đình-Phùng, nhà cách mạng chống thực dân Pháp) một nhánh chảy lên huyện Hương sơn, còn nhánh thứ ba chảy xuống phủ lý Đức-thọ rồi chảy ra biển qua huyện Nghi-xuân, quê hương của hai đại văn hào Nguyễn-Du và Nguyễn-Công-Trứ.

Khoảng 5 giờ chiều hôm ấy, một số anh em hương đạo lần lượt đến tập trung tại đồi thông Linh cảm. Hiện diện khoảng 8 người. Trưởng Võ-Thành-Minh ì à ì ạch đẩy chiếc xe Mobylette cũ kỹ lên sườn đồi, theo sau là trưởng Tứ với chiếc xe đạp chở 2 giỏ cam Xã-đoài (anh Tứ là trưởng ty canh-nông) Chúng tôi ngồi dưới gốc mấy cây thông cao vút, nhìn xuống giòng sông La-giang lấp lánh ánh nắng vàng của một buổi chiều hè. Xa nhau khá lâu vì thời cuộc nên khi gặp lại nhau chúng tôi rất mừng. Những chuỗi cười vang liên tiếp nối nhau đã làm nổi bật cái tinh thần cởi mở và lạc quan của con người hương đạo. Hàn huyên tâm sự mãi cho đến khi mặt trời đã biến thành một quả bóng khổng lồ đỏ thắm đang hạ dần sau dãy núi Hương-sơn. Trên nền trời xanh thẳm mấy đàn chim bay về tổ kêu riu rít.

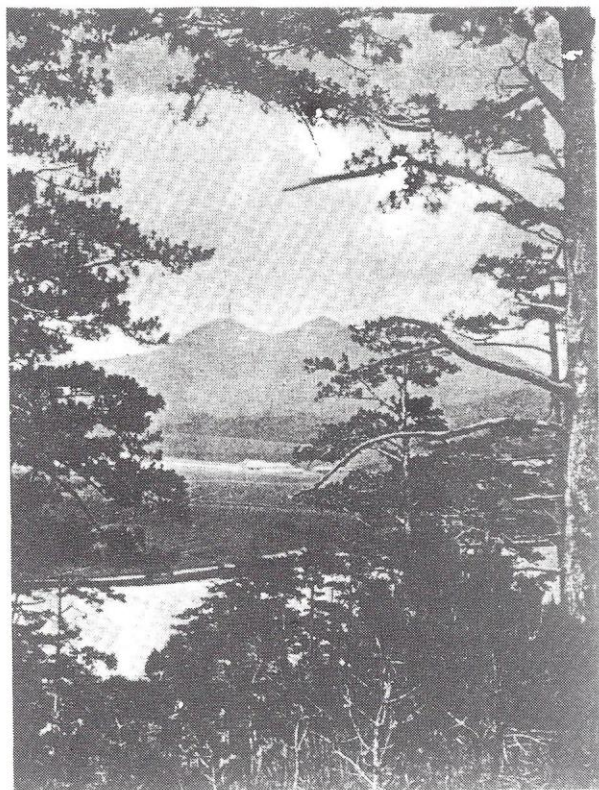
Cảm thấy lâng lâng trong lòng, tôi cất tiếng hát nhẹ nhàng bài Sérénata của Enrico Toscelli : Viens, le soir descend, et l'heure est charmeuse. Viens, toi si frileuse, la nuit déjà comme un manteau s'étend . . . Nghe tôi hát, trưởng Minh cũng cao hứng lấy chiếc sáo trúc ở trong xác ra, bảo tôi hát lại từ đầu để trưởng thổi sáo hòa theo. Ôi ! Tiếng sáo của

trưởng thật là du dương tuyệt vời. Chính tiếng sáo ấy đã từng được trưởng Minh thổi tại hồ Léman ở Thụy-sĩ để phản đối hiệp định Genève năm 1954 chia cắt đất nước Việt Nam.

Đêm hôm ấy chúng tôi nằm ngủ trên một nền nhà đã bị phá hoại vì chính sách tiêu thổ kháng chiến. Tuy mùa hè nhưng trời mát. Gió thổi qua rừng lá thông nghe rì rào, xen lẫn với muôn ngàn tiếng côn trùng kêu rả rích đã tạo thành một bản hòa tấu bất tận.

Nghe tiếng thông reo cùng với những tiếng cười dòn dã trong đêm khuya thanh vắng, một bạn cao hứng ngâm bài thơ “Cây thông” của cụ Nguyễn-Công-Trứ :

*Ngồi buồn mà trách ông xanh,
Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười.
Kiếp sau xin chớ làm người,
Làm cây thông đứng giữa trời mà reo.
Giữa trời vách đá cheo leo,
Ai mà chịu rét thì trèo với thông.*



Chúng tôi tâm sự mãi đến quá nửa đêm vì biết rằng ngày mai mỗi người sẽ mỗi ngã, chẳng biết bao giờ mới được gặp lại, vì đất nước đang lâm cảnh chiến tranh.

Trong khi vài bạn đã đi vào giấc điệp thì tôi còn nghe tiếng trưởng Minh ngâm mấy câu trong bài “Thuật hoài” của Đặng-Dung :

*Thế sự du du nại lão hà,
Vô cùng thiên địa nhập hàm ca.
Thôi lai đồ điếu thành công dị,
Sứ khứ anh hùng ẩm hận đa.*

Cụ Trần-Trọng-Kim đã dịch như sau :

*Việc đời bối rối tuổi già vay,
Trời đất vô cùng một cuộc say.
Bản tiện gặp thời lên cũng dễ,
Anh hùng lỡ bước ngẫm mà cay.*

Chúng tôi đều hiểu trưởng Minh đã mượn mấy câu thơ ấy để thổ lộ tâm tình của mình đối với thời cuộc hiện tại.

Sáng hôm sau, tất cả anh em đều dậy sớm, rửa nhau xuống sông tắm và bơi thoải mái. Trở lên đồi, ăn sáng (bữa điểm tâm do anh Hoàng-Nguyên-Cát cung cấp vì nhà của anh ở gần đó), Chúng tôi thu xếp hành trang, mang xách lên vai rồi đứng thành vòng tròn, nắm chặt tay nhau và cùng hát bài “Giữ chặt mối dây”. Cảnh vật chung quanh bỗng nhiên mờ nhạt dần. Tôi cố mím chặt đôi môi để cho giọt lệ đừng rơi xuống.

Ngồi trên chiếc mobylette đen, trước khi đạp cho nổ máy, Trưởng Minh nói với chúng tôi : “Tạm biệt các em, lần này anh sẽ đi xa, không biết ngày nào chúng ta mới gặp lại nhau. Chúc các em khỏe mạnh và luôn giữ vững tinh thần hướng đạo.”

Chiếc xe rô máy và biến dần trong khói bụi mịt mù.

Quân hướng Tiêu-tướng, ngã hướng Tần.

Tôi khẽ hát mấy câu trong bài Biệt ly của Dzoãn Mẫn :

Mấy phút bên nhau rồi thôi
Đến nay bóng Anh mờ khuất.
Người về u buồn khắp trời,
Người ra đi với ngàn nhớ thương . . .

Thật không ngờ giây phút chia tay hôm ấy cũng là giây phút vĩnh biệt giữa người anh cả khả kính Dã-Mã Võ-Thành-Minh và mấy anh em chúng tôi. Trong số này cũng đã có bạn trở thành người thiên cổ.

Thông vẫn reo trên đôi Linh-cảm và nước vẫn chảy trên giong sông La-giang.

Riêng tôi thì đã “Tung cánh chim mịt mù bặt gió. . .” bay đến xứ Kangaroo, nơi đất lành chim đậu, để rồi lại tiếp tục vui sống với đại gia đình Bách-hợp, được thưởng thức món ăn tinh thần vô cùng tuyệt hảo : “BẢN TIN LIÊN LẠC” mà chúng ta đang vui mừng kỷ niệm đệ thập chu niên.

Melbourne, cuối năm 2001

Hoàng Hội

MỘT DÍCH CHUNG

Vắng nghe Hương-đạo được mời ra
Đã làm thanh âm cất tiếng ca
Ngoài Bắc từng bừng Ngày Hạp Mặt
Trong Nam bộc phát lộc bung hoa
Miền Trung tran trở lo giềng mối
Hải ngoại nôn nao giúp nước nhà
Ước nguyện vì Đời lo Phục Vụ
“Hậu-sinh” gắng bước tiếp Ông, Cha.

Sói Đản Đo (Huế 1988)

(Cám ơn Tr. Hà-Mã Hằng Hải đã làm phóng ảnh tập thơ của Sói Đản Đo gửi tặng Liên-Lạc, bài này trích trong đó.)

Lòng Vẫn Nồng . . .

Cứ mỗi quý – trái từ Liên Lạc
Chậm điểm danh – vừa lạ vừa quen
Đã từng gặp và chưa hề gặp
Lòng vẫn nồng – tình anh chị em
Có tên đọc – gọi hình ảnh cũ
Tưởng đã phai cùng tận đáy hồn
Trang báo bỗng nhòe đi những chữ
Từng đoạn phim— linh động chập chờn
Trong cuộc sống muôn vàn thiếu đủ
Cũng còn đây một chút hương tình
Mà năm tháng không làm hoa rũ
Ở chúng mình – tình hướng đạo sinh
Bên cố quốc anh em “chui” gặp
Mỗi giữ nhau ngọn lửa “lên đường”
Nơi xứ người ruổi dong nam bắc
Như kiếp tằm – sợi tơ vẫn vương
Hãy gắng đắp tình thêm cao đẹp
Nhìn nghĩ nhau – nào có thẹn thùng
Kể cả lúc không gian cách trở
Vi tất cả vẫn yêu luật chung
Thời gian đã sang niên kỷ mới
Ta vẫn thân - chiếc lá lìa cành
Nước nhớ nguồn - dặn lòng lưu giữ
Để mai này còn nhận ra mình
Anh em hẹn gặp nhau đất Mẹ
Thẳng Tiến này - tay xiết lệ mừng
Muốn như vậy càng luôn Sắp Sẵn
Góp phần hơn - sớm đạt thành công

Một ngày, Dalat rừng thông
Tùng Nguyên năm cũ, thỏa lòng nhớ mong
Sẽ đếm chậm từng bước chân
Bảy Miếu, Bạch Mã bấy lần tưởng quên
Minh Nghĩa Đường, hết buồn tênh
Trại Trường lửa sáng, vang rền giọng trong !

Chắc chắn rồi sẽ toại lòng

Gà Lôi - Đức-Quốc

BÀI TẬP NẠP THẬN KHÍ "MƯỜI"

Liên Lạc vừa nhận được bài này, do Tr. Đa Phong Lê Mộng Ngộ gửi. Tr. Ngộ dặn: "Rất cần thiết" nhất là hai dòng chót cho các vị lớn tuổi thấy kết quả.

Nào, chúng ta cùng tập, khi nào "thấy rõ kết quả" thì nhớ đem xôi gà Tạ Thầy. Đừng quên.

MIỆNG ỨNG NGHIỆM VỚI HÀN NHIỆT

TÂM nhiệt	thấy Đắng	HA	Thần Môn (tả)
CAN nhiệt	thấy Chua	HƯ	Hành Gian (tả)
TỠ nhiệt	thấy Ngọt	HỒ	Thương Khâu (tả)
PHẾ nhiệt	thấy Cay	XỬ	Xích Trạch (tả)
THẬN nhiệt	thấy Mặn	SUY	Dũng Tuyền (tả)
TAM TIÊU NHIỆT	thấy Đắng	HY	Thiên Tỉnh (tả)

Vị hư thấy Nhạt miệng do Thận dương hư :

- Châm bổ Khí Hải, Quan Nguyên, Mệnh Môn
- Tập Nạp Thận Khí

NẠP THẬN KHÍ

Tập Nạp Thận Khí để :

- Thuận Khí,
- Dễ ngủ,
- Giảm áp huyết,
- Thông tiện,
- Tránh bệnh Trí,
- Mạnh khỏe,
- Sống lâu.

Cách tập :

- Đi, đứng, nằm ngòui, đều tập được. Nằm tập tốt nhất.
- Lưỡi cong lên hàm trên, đan kết các ngón tay với nhau, lật úp hai bàn tay đang đan kết, bỏ thông xuôi, đưa ra trước, nâng lên rồi đưa thành vòng tròn lên bên trên trán hết mức cao, rồi xuống mặt, ngực, dưới bụng hết mức thấp thành một vòng ... hai tay vẫn đan kết và giữ lòng bàn tay luôn luôn hướng về phía trước ...
Tập cho được số vòng liên tục định tập - (từ 16 đến 24, 43, hoặc 36 vòng mỗi lần tập).

Cách tập Nạp Thận Khí (tiếp)

- Mỗi ngày tập 3 lần, xong hết nội trong khoảng thời gian từ 12g đêm đến 11g trưa thời tốt (Tý tiến Ngọ hậu quan hưu tác : trước giờ Tý sau giờ Ngọ dừng tập vì kém kết quả).
- Hai tuần đầu, tập mỗi lần 16 vòng, tổng cộng 48 vòng 1 ngày;
- Hai tuần tiếp, tập mỗi lần 24 vòng, tổng cộng 72 vòng 1 ngày;
- Sau 1 tháng, tập mỗi lần 36 vòng, tổng cộng 108 vòng 1 ngày;
- Nếu cảm cúm thời không tập, hoặc chỉ tập 8 vòng mỗi lần mà thôi, tổng cộng 1 ngày 24 vòng.
- Nhịp độ tập Nạp Thận Khí :
 - ✓ 30 giây cho 36 vòng là nhịp độ Thường,
 - ✓ 25 giây cho 36 vòng là nhịp độ Nhanh, dùng cho người Áp huyết Cao, cũng giúp cho Huyết Áp xuống,
 - ✓ 36 giây cho 36 vòng là nhịp độ Chậm, dùng cho người Áp huyết Thấp, cũng giúp cho Áp huyết lên.
- Người nhiều tuổi tập đều 36 vòng 3 lần mỗi ngày, sau 4 tháng sẽ thấy lông dưới hạ bộ đen trở lại

Lê-Mộng-Ngọc

Nhóm Nghiên-cứu Chỉ Châm Liệu Pháp

TIN VUI LÀNG BÁCH-HỢP HOA-THỊNH-ĐỐN

Ban Trị-sự và Hương-sự của Làng Bách-Hợp Vùng Hoa-Thịnh-Đồn vừa được bầu xong như sau :

Ban Trị sự :

Lý-Trưởng : Đỗ-Quốc-Tuyên
Phó Lý Ngoại-vụ : Hồ Bửu
Phó Lý Nội-vụ : Nguyễn-Hữu-Đệ
Phó Lý Phụ-Nữ : Nguyễn-thị Thu-Nhung
Thủ-quỹ : Nguyễn-đức-Tùng

Ban Hương-Sự : Báo chí & Thông tin : Lê Thùy-Lan

HỆS Xuất sắc : Võ Thành-Nhân
Trại-trưởng mùa Hè : Nhữ-văn-Trí
Trại-trưởng mùa Thu : Lưu-ngọc-Thành
Hành chánh, Luật-sư : Nguyễn-T-Long
Home page : Nguyễn Công-Trứ
Văn-Nghệ : Đặng-thị-Loan

Phong-trào Hương-Đạo Trường-Niên thành thật chúc mừng Làng thành công mọi mặt.

Thành thật chúc mừng đơn- vị tân lập :



Tiên Đoàn Chị - Linh

7169 Santa Isabel Dr, Buena Park, CA 90620

TIÊN MẠNH, ĐOÀN-KẾT VÀ TRƯỜNG TỒN

Phong-Trào Hương-Đạo Trường-Niên



TIẾNG CƯỜI

Nguyễn Sinh

Tr. Thanh thường nói : Nhờ vui cười nên bệnh tim của tôi đã chạy trốn mất. Thường ngày chơi với con cháu, vui với cá chim (Cá thì thấy đó, còn chim thì dấu đầu mắt rồi !)

Stress hay căng thẳng trong tinh thần là một lý do mà công nhân tại nước Anh thường viện ra để vắng mặt trong nơi làm việc. Gần đây một cơ quan thăm dò về đời sống công nhân trong thương trường. Cơ quan Xuất Bản Gee, đã báo cáo rằng cứ năm công ty thì có một, cảm thấy rằng tình trạng căng thẳng trong tinh thần có thể là nan đề lớn. Các công ty này lo rằng tình trạng căng thẳng trong tinh thần của công nhân sẽ ảnh hưởng nhiều đến năng suất của công ty họ. Một phần ba các công ty tại nước Anh hiện cung cấp hướng dẫn về căng thẳng trong tinh thần cho nhân viên của họ. Một số hãng đang gửi các quản lý đến các nơi huấn luyện về phương cách nhận diện và làm giảm bớt mức độ căng thẳng trong tinh thần của nhân viên tại hãng của họ. Đa số các hãng phát hành những tập sách nhỏ cho nhân viên đối diện với căng thẳng trong tinh thần. Trong khi đó thì một số nhà tâm lý cho rằng mặc dù các biện pháp giảm bớt căng thẳng đều rất đáng khuyến khích, phương pháp chữa căng thẳng trong tinh thần hữu hiệu nhất vẫn là nụ cười.

Mỗi chúng ta chắc chắn không nhiều thì ít cũng đã có lần kinh nghiệm những sự cố gây căng thẳng trong tinh thần và làm cho

khó chịu. Thật ra không ai có thể tránh được các sự cố gây hại này. Stress hay căng thẳng trong tinh thần là một trạng thái trong đó ta kinh nghiệm căng thẳng mệt mỏi, tình cảm khó chịu, cảm nghĩ tuyệt vọng và vô dụng. Có người đối đầu với stress hay căng thẳng trong tinh thần khá hơn những người khác, nhưng một nhà Tâm Lý Trị Liệu tên là Steve Sutanoff quả quyết rằng ai cũng có thể được lợi ích từ phương cách chữa căng thẳng bằng một liều thuốc khôi hài.

Khôi hài là một tính khiến ta có thể kinh nghiệm được niềm vui ngay cả khi phải đối diện với nghịch cảnh. Nhưng muốn các phẩm tính này hữu hiệu trong việc trị bệnh thì cần phải sử dụng một cách phổ quát hơn. Nói vắn tắt, tính khôi hài cần phải trở thành một lối sống. Một tính khôi hài thường xuyên có thể thay đổi những cảm nghĩ, tư tưởng, thái độ và cả tính chất sinh hóa trong ta nữa. Bác sĩ Steve Sutanoff nói rằng, mỗi chúng ta đều cần nuôi dưỡng tính khôi hài nếu chúng ta muốn chống lại Stress hay căng thẳng trong tinh thần tại nhà riêng hay nơi làm việc.

Hai nhà nghiên cứu khác thuộc Trường Đại Học Y khoa Loma Linda ở Mỹ là Lee Berk và Stanley Tan cũng đồng ý như thế. Qua các nghiên cứu những chuyên viên này cho rằng kinh nghiệm vui cười làm gia tăng mức tiết ra chất endorphin trong cơ thể.

Endorphin khi tiết ra nhiều sẽ làm cho ta cảm thấy an bình thoải mái hơn. Một nghiên cứu khác chứng tỏ rằng nụ cười có thể thực sự giúp hệ thống miễn nhiễm bằng cách làm gia tăng số tế bào bạch huyết trong máu. Số bạch huyết cầu này giúp ta chống lại nhiễm trùng và thêm sức khỏe cho ta. Tóm lại những cảm xúc tích cực có thể tạo ra những thay đổi trong thân xác và sẽ giúp ta chống lại một số những phản ứng bên lề của một nếp sống nhiều căng thẳng. Những người bằng lòng đưa tính khôi hài vào đời sống đã cảm thấy *bớt mệt mỏi, căng thẳng, giận dữ và chán nản.*

Bất lực là một trong số những cảm nghĩ chính gây căng thẳng trong tinh thần. Những người cảm thấy mình có thể chế ngự được rất ít hay không kiểm soát được cuộc đời của mình gì cả là những người rất dễ đi đến tình trạng căng thẳng trong tinh thần, Đây là lúc mà tính khôi hài vui cười có thể giúp.. Nó được dùng như dụng cụ trợ lực. Nếu ta có thể cười khi nan đề xảy ra, ta có được cảm nghĩ về một thế đứng cao và kiểm soát chế ngự được. Một nghệ sĩ chuyên về hài hước tên là Bill Crosby nói rằng : “Nếu bạn có thể chê cười hoàn cảnh của mình, thì bạn có thể sống còn với nó.” Vì khi ta cười, ta ít khi bị những cảm nghĩ chán nản tuyệt vọng ám ảnh. Nụ cười giúp ta thoát khỏi mọi cảm xúc khó chịu và có một thái độ tích cực và hy vọng.

Như vậy làm thế nào tạo nên thói quen vui cười cho mình và cho người chung quanh ? Các nhà nghiên cứu đề nghị chúng ta cần giao thiệp với người khác. Thông thường ta cười trong khi giao dịch với người khác nhiều gấp 30 lần khi ta ở một mình. Thỉnh thoảng ta có thể chia sẻ với người chung quanh một hai câu chuyện vui cười.

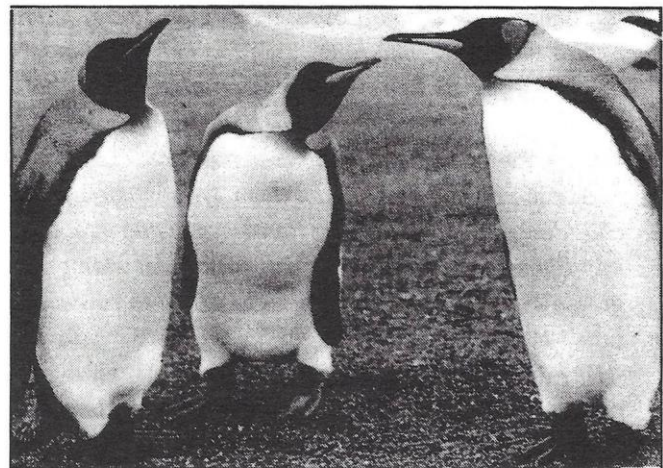
Trong tạp chí Reader's Digest có mục : *Cười, liều thuốc hay nhất* có lẽ cũng cùng

một ý nghĩ với các nhà nghiên cứu tâm lý và y học kể trên. Trong văn hóa Việt Nam vui cười được đánh giá rất thấp, vì vậy, chắc không mấy ai đồng ý với bài hôm nay về hữu ích của nụ cười. Nhưng tính khôi hài, vui cười là biểu hiện của tích cực, yêu đời. Không ai chối cãi là cuộc đời không đơn giản và con người bắt đầu bằng tiếng khóc chào đời chứ không phải tiếng cười, và cuộc đời đúng là một bể khổ, chứ không phải những làn sóng vui tươi.

Tóm lại niềm vui có một tác dụng rất quan trọng trong đời người .

Phản ghi chú thêm của Liên Lạc :

Nhà văn Trà Lũ (tức Sói Con Đã Già) luôn luôn “sắp sẵn” nụ cười trên môi. Ho khê một tiếng là một tràng chuyện vui. Mở miệng ra là nụ cười đi trước rồi tuồng tích ra sau. Chuyện hay Tuồng gì của Sói Con Đã Già thì ít nhất cũng phải có 35% hơi hám Hồ-Xuân-Hương cộng với 15% ruột gan Trạng Quỳnh, còn 50% còn lại do tim óc của Trà Lũ chế biến ra. Vì vậy nên có một số người thường nói : “Nhà văn này đẹp trai và trẻ nhất thế giới”. Chúng tôi cũng đồng ý như vậy, vì cũng do nụ cười mà ra.



Thật đơn . . . đơn giản

Liên Lạc : Tr. Trần Ngọc

Đại (Ngựa Trắng Đường Xa) hiện đang lâm trọng bệnh mà Liên Lạc đã có bài và hình ảnh ở Liên Lạc số 39, trang 26 – 28. Dù bệnh nặng, cũng ráng tham gia vào Đặc San Liên Lạc số 40 này, dưới đây là mấy dòng tâm huyết của Ngựa Trắng Đường Xa :

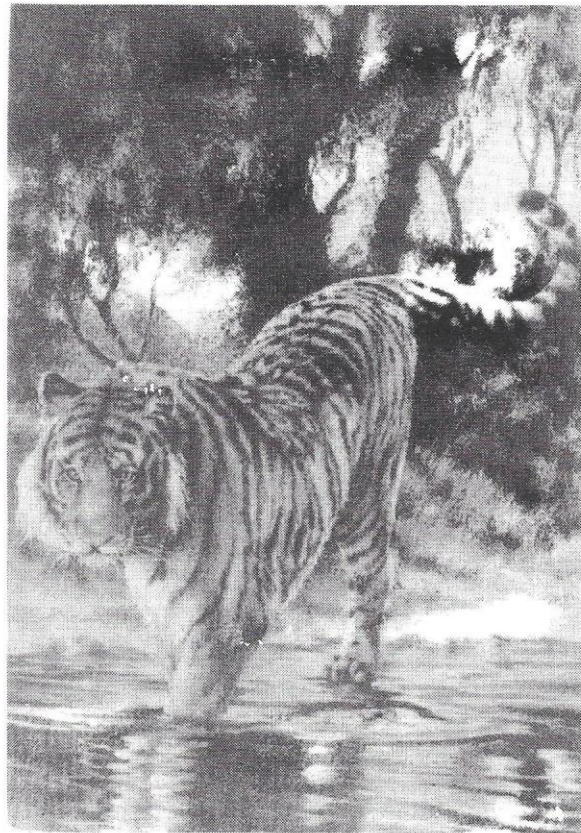
<<. . . Rất cảm ơn anh Thoại đã hồi âm và khuyến khích tôi viết một bài cho Đặc San số 40, kỷ niệm Liên Lạc được 10 năm. Đó là một sự hân hạnh cho tôi được đóng góp với các anh chị em.

Sức khỏe của tôi lúc này kém lắm, sống từng ngày một, nhưng dầu sao tôi cũng cố gắng, vì biết đâu, đây là lần cuối cùng tôi còn có sức để cùng tham gia cuộc chơi chung với anh chị em Hướng Đạo Việt Nam qua chuyện kể lại một kỷ niệm thời còn là một Thiếu sinh ở Dalat.

Tôi cầu chúc Liên Lạc được đón nhận nồng nhiệt, sống lâu với Phong trào, dưới sự lèo lái khéo léo và tế nhị của Anh >>

Trần Ngọc Đại

Người dân Dalat đi bộ giỏi lắm. Lên dốc, xuống đồi vẫn không hề biết mệt, vì vậy Hướng Đạo Sinh đi cắm trại bằng hai cặp giò là chuyện hiển nhiên. Cắm trại trong rừng sâu cách thành phố trên dưới mười cây số là chuyện rất thường. Hồi đó chưa có vải Nylon nên lều trại làm bằng vải bố nặng chình chịch, hai người dùng gậy hướng đạo gánh mới nổi. Đi được vài cây số phải đổi phiên. Năm đó trước ngày đi trại anh Huỳnh Trường đã họp các đội trưởng lại để cho biết chương



trình cắm trại. Sau đó chúng tôi họp đội và được anh đội trưởng cho biết kỳ trại này sẽ có cuộc thi nấu ăn và đề tài là món tráng miệng. Chúng tôi chia nhau kiếm vật liệu.

Địa điểm cắm trại nằm dưới một thung lũng, xung quanh có nhiều cây thông cao vút, ở giữa có một khoảng đất trống lại gần kề một con lạch nên thật lý tưởng. Các đội được tùy tiện chọn chỗ dựng lều. Sau bữa cơm trưa chúng tôi bắt đầu làm món tráng miệng. Chúng tôi đồng ý làm một cái bánh ít bằng bột gạo. Có lẽ nước không được nóng nên bột không chín nhưng trông hình dáng cũng giống cái bánh ít. Chúng tôi không tin tưởng là sẽ được giải thưởng nhưng ít ra cũng đã cố gắng. Sau tiếng còi của anh Huỳnh Trường, các đội lục tục đem sản phẩm của mình ra trình làng. Tôi thấy mấy anh trong đội Gà chạy tới chạy lui lính quính đi tìm tác phẩm của đội mình. Chúng tôi kiên nhẫn ngồi

chờ. Cuối cùng anh đội trưởng đội Gà mếu máo tuyên bố là tìm không thấy món tráng miệng của mình. Thì ra có anh nào đó trong đội, có lẽ vì thèm ăn quá nên không kịp suy nghĩ đã lủm mất miếng chuối chiên, một công trình của toàn đội. Bánh ít của chúng tôi tuy chưa được chín mà còn cứng đến nỗi có thể “liệng chó, chó chết” nhưng vì có mặt trong sự tranh tài nên cũng được điểm trung bình.

Tối hôm đó chúng tôi có một đêm lửa trại thật vui. Các đội thay phiên nhau ra trình diễn xen kẽ những bài hát vui nhộn. Màn trình diễn của đội Ó xuất sắc nhất. Mấy anh dùng một tấm vải trắng rộng khổ căng ra để làm màn ảnh. Màn ảnh này được đặt giữa đồng lửa trại và khán giả. Chúng tôi ngồi trong bóng tối nhìn vào màn ảnh trong khi ở bên kia tấm màn các anh đóng kịch câm. Có khi là cảnh ba người Ngự Lâm Pháo Thủ đấu kiếm với nhau, có khi là mấy môn đệ phái Thiếu Lâm luyện võ. Những bóng đen linh động hiện ra màn ảnh trông thật là ngoạn mục. Đêm lửa trại nào cũng kết thúc bằng màn nhảy lửa. Cuối cùng ai nấy đều mệt mỏi nên đi ngủ sớm. Nằm trong lều đội, tôi cố nhắm mắt nhưng không tài nào ngủ được. Nằm trần trọc được khoảng nửa tiếng đồng hồ tôi mới ngủ thiếp. Bỗng nhiên anh đội trưởng đánh thức chúng tôi dậy và báo động. Chúng tôi lắng tai và đều nghe được tiếng nhai xương rôm rốp phát ra cách lều chúng tôi khoảng hai mươi thước. Đêm yên lặng giữa rừng núi thâm sơn nên tiếng động đi xa lắm. Rõ ràng là tiếng một con thú rừng đang gặm xương nhưng xương gì đây hay là xương . . . ai đây. Hay là có anh nào đi đái đêm nên gập nặn. Không định trước mà ai nấy đều thốt ra tiếng Cọp. Rừng này có cọp, hèn chi Hoàng Thượng Bảo Đại thường lên đây cỡi voi đi săn cọp. “Bây giờ làm sao đây?”, ai nấy đều nhón nháo. Mấy anh đội trưởng dùng còi

dánh morse hỏi nhau nhưng kết quả không đi đến đâu. Đêm đó không ai ngủ được nhưng thật ra là không dám ngủ. Chúng tôi trùm chăn kín mít và nằm sát bên nhau, lo lắng.

Sáng sớm các đội tập hợp để điểm danh. Lạ quá, đếm tới đếm lui vẫn thấy thiếu một người, thiếu anh Tâm. “Sáng nay mấy anh có thấy anh Tâm ở đâu không ? anh Đoàn trưởng hỏi. Ai nấy đều lắc đầu. Có lẽ ai nấy còn hoang mang nên không ai dám mở miệng. Bỗng nhiên có một anh ú ở chỉ tay về phía trái. Thì ra sáng nay anh Tâm bị chốt dạ bị Tào Tháo rượt nên phải dậy sớm ra đồng trước ai hết. Anh Tâm vừa chạy vừa gài nút quần. Mọi người vui mừng vỗ tay cười sung sướng. Sau khi điều tra xong mới biết tối hôm qua có một đội nấu súp cà rốt với xương bò rồi đem đổ xương xuống hố rác mà lại quên lấp đất chôn nên nửa đêm có một con thú rừng mắc dịch nào đó đi ăn đêm, nhai ống xương rau rầu khiến chúng tôi phải trải qua một đêm kinh hoàng. Thật là hú vía . . .

Trần Ngọc Đại

(Ngựa Trắng Đường Xa)

Tấm trong tù

—
Nguyễn Tống

Vùng vẫy mình trong bể nước đầy
Hết kỳ rồi cọ chẳng rời tay
Ông Tây củ bảo mình “yêu nước”
Ừ, chẳng yêu sao lại thế này !

Giáo Dục thanh thiếu niên **VIETNAM** tại hải ngoại

Lại Thế Hùng

Liên Lạc: Tr. Lại Thế Hùng là một Huynh Trưởng Hướng Đạo ở Montréal.

- Sáng lập viên ca đoàn Nhạc Việt, trưởng Sinh hoạt Văn hóa Việt Nam (Montréal).
- Hiện giữ chức vụ Chủ tịch Ban quản trị Trung tâm Giáo dục Hồng Đức kiêm Ca đoàn trưởng Ca đoàn Nhạc Việt và Hiệu trưởng trường Sinh hoạt Văn hóa Việt Nam (Montréal, Québec, Canada).
- Y khoa Bác sĩ (Montréal).

DẪN NHẬP

Tha phương nơi xứ người 25 năm nay, Cộng đồng Việt Nam nói chung và con người Việt Nam nói riêng đã ít nhiều thay đổi: thay đổi về tập quán, thay đổi về cách nhìn cách suy nghĩ, thay đổi về lối ứng xử trong cuộc sống hằng ngày. Chúng ta bắt buộc phải thay đổi để phù hợp với môi trường mới cảnh mới người mới. Sự thích ứng tự nhiên là một trong những đặc tính nổi bật của con người Việt Nam. Dân tộc chúng ta, qua bao nhiêu thăng trầm vì chiến tranh vì nghèo đói vì lệ thuộc, đã được tôi luyện để thích ứng tốt với mọi thay đổi của thời cuộc. Bằng chứng hùng hồn là sau 1000 năm đô hộ bởi Trung Hoa và 100 năm đô hộ bởi thực dân Pháp, chúng ta vẫn tồn



tại. Không những tồn tại mạnh mà còn tiêu hoá được cả nền văn hóa đô hộ, biến loại văn hóa ngoại lai thành một phần của văn hoá chúng ta. Văn hóa chúng ta biến dạng nhưng vẫn luôn giữ được nét tinh hoa nét đẹp của chính mình. Đây là một điểm son của dân tộc Việt Nam mà cũng là một điểm đáng chúng ta e ngại.

NGUY CƠ BỊ ĐỒNG HÓA

Khi chúng ta còn sống ở trên mảnh đất Việt Nam, thích ứng nhanh chóng với mọi biến chuyển là một đặc tính cần thiết giúp chúng ta thoát khỏi mọi cơn nguy biến. Chúng ta tồn tại được vì vẫn có duyên may lặn lội được ở trong chính môi trường của mình. Tuy nhiên khi tha phương nơi xứ lạ quê người điều kiện sống hoàn toàn khác hẳn, chúng ta không còn được như lúc trước.

Tính thích ứng nhanh nay trở thành một nguy cơ, nguy cơ bị đồng hóa. Tiến trình đồng hóa nhiều khi có thể nhanh hơn một số dân tộc khác. Người Do Thái sở dĩ họ tồn tại ở khắp mọi nơi vì bản chất con người của họ khó

thích ứng. Đi đâu họ cũng quây quần làm thành một nơi sống riêng và cố gắng không theo đuổi đời sống mới.

Việt Nam chúng ta thì khác. Chúng ta cố gắng nhanh chóng hội nhập vào đất nước mới để làm sao con cái chúng ta có được một chỗ đứng vững vàng. Kết quả cho chúng ta thấy số học sinh Việt Nam chiếm bằng vàng nơi xứ người không ít. Thật lòng chúng ta hãnh diện con cháu chúng ta ưu tú. Nhưng bên cạnh đó, nỗi lo lắng của một sự mất mát dày vò chúng ta không ít.

Vậy đứng trước mối lo ngại to lớn như vậy, chúng ta phải làm gì?

Muốn tiến trình đồng hóa chậm lại hoặc không xảy tới, phản ứng tự nhiên của bậc làm cha mẹ hoặc nói cách khác của cả Cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại là phải lo toan việc giáo dục thế hệ kế tiếp. Nói rõ nghĩa hơn là phải đi tìm một đường lối giáo dục thích hợp với hoàn cảnh thực tại, để làm thế nào con cái chúng ta hưởng nhận gia tài văn hóa một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất.

Công việc như thế đòi hỏi trước tiên chúng ta phải đi tìm hiểu đối tượng giáo dục là ai? Đặc tính của chúng nó ra sao vv... vv ... Từ đó mới thiết lập được một phương pháp giáo dục thích hợp được.

TRẺ EM VIỆT NAM TẠI HẢI NGOẠI

Trẻ em Việt Nam ở hải ngoại, sống trong môi trường Gia Nã Đại, Mỹ, Úc, tiếp xúc hàng ngày với văn hóa địa phương và bên cạnh là đời sống văn hóa Việt Nam tại gia đình, được xếp loại như trẻ em “Đa Văn Hóa”. May mắn hơn các trẻ em hiện sống bên Việt Nam, trẻ em đa văn hóa được hưởng một nền giáo dục rất phong

phú, được hưởng toàn bộ mọi tiện nghi để có thể phát triển tốt nhất. Nhưng ngoài những ưu điểm trên, có một vài điều quan trọng chúng ta cần để tâm đến:

1. Vì có hai hoặc nhiều loại văn hóa trong người, đứa trẻ thường sống liên tục trong sự xung khắc văn hóa (*choc culturel*). Thí dụ: Phương pháp giáo dục ở các xứ tiên tiến, ở các trường học đều theo đường lối thuận phát triển (*développementalisme*) còn đường lối giáo dục ở các gia đình Việt Nam thường theo lối áp đặt. Ở trường trẻ em hành xử rất tự nhiên muốn làm gì thì làm còn về nhà thường bị cha mẹ gò bó áp đặt. Ở đây chúng tôi không bàn xa về đường lối giáo dục nào tốt hay không tốt, chúng tôi chỉ muốn nói lên một vấn đề tâm lý của một đứa trẻ đa văn hóa. Tâm hồn non trẻ thơ dại nhiều lúc bị rối loạn không biết theo ai. Ai là đúng ai là sai?

2. Tiếp đó, vấn đề tâm lý thứ hai thấy được là trẻ em, vì bị xung khắc văn hóa liên tục, lúc lớn lên có thể có khó khăn trong việc nhận diện bản sắc dân tộc của mình (*trouble de l'identité ethnique*). Đứa trẻ thường sống trong nỗi đau khổ khắc khoải không biết ta là ai? Nhiều khi chối bỏ luôn nguồn gốc. Sống với Tây với Mỹ thấy mình thật khác về màu da. Về với Cộng đồng Việt Nam thấy sinh hoạt có vẻ chậm tiến. Nỗi dày vò này khó vơi đi được. Đây là một vấn đề rất cần các nhà giáo dục, các nhà tâm lý để ý tìm hiểu.

3. Mặc dù trong người có hai ba sinh ngữ, trong sinh hoạt hàng ngày, trẻ con vẫn thích nói tiếng địa phương hơn. Trẻ con thích nói tiếng Anh tiếng Pháp vì có thể diễn tả được điều muốn nói. Còn tiếng Việt, vì ít từ ngữ trong đầu, trẻ rất ngại nói. Như vậy căn cứ trên thực tế này,

tiếng Việt trở thành sinh ngữ thứ hai và không còn xử dụng như là tiếng mẹ đẻ nữa. Đây là một điểm mấu chốt để đi tìm một đường lối giáo dục. Dạy một sinh ngữ thứ hai rất khác dạy tiếng mẹ đẻ.

Vậy trẻ em Việt Nam tại hải ngoại có bối cảnh thật đặc biệt. Nói cho đúng, đó là những trẻ em dù có sẵn “Nhân Việt” (*noyau vietnamien*) trong người, vẫn được xem như một người địa phương học tiếng Việt hoàn toàn không có kinh nghiệm gì về Việt Nam.

PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

Nếu chúng ta đã đặt lại vấn đề giáo dục, nếu chúng ta muốn tìm một đường lối khả dĩ giúp các em nhận diện được cội nguồn, nhận diện được bản sắc của mình hơn, nếu chúng ta cần có người tiếp nối văn hóa, cần có người phát triển văn hóa để gia nhập vào thế giới mới, thế giới của thời đại tin học, chúng ta phải đi tìm cho chính mình một đường lối giáo dục riêng biệt. Đường lối như thế nào? Đây là một bài toán không dễ làm. Sau đây chúng tôi xin trình bày cùng quý độc giả phương pháp chúng tôi đã và đang xử dụng tại trường Sinh hoạt Văn hóa Việt Nam tại Montréal từ bảy năm qua. Phương pháp này xin thú thật dù tạm ổn nhưng chưa được coi là một phương pháp hoàn chỉnh. Chúng tôi xin mạn phép trình bày như một ý kiến riêng để góp ý cùng tất cả các anh chị đang cùng làm một công tác giáo dục ở khắp nơi. Hy vọng có thể giúp quý anh chị một ý kiến mới hầu làm việc hiệu quả hơn. Phương pháp chúng tôi như sau:

1. Vừa học vừa chơi vừa chơi vừa học:

Nhận xét thấy tiếng Việt bây giờ được xử dụng như một sinh ngữ thứ hai và hầu

hết các lớp Việt ngữ chỉ có thể tổ chức vào cuối tuần. Ngoài ra trẻ em thường hay sợ đến trường vì bị bắt buộc học thêm một môn khó nuốt. Bối cảnh cá biệt này thôi thúc chúng ta đi tìm một phương pháp mới hấp dẫn hơn. Làm thế nào có được một đường lối hay giải quyết tất cả các khó khăn trên. Thưa bài giải mà chúng tôi tìm được là phương pháp *vừa chơi vừa học vừa học vừa chơi*. Lớp Việt ngữ phải kèm theo những giờ sinh hoạt vui chơi lành mạnh hấp dẫn khiến trẻ thích đến. Tâm lý của trẻ con thì rất ham vui ham chơi. Chỗ nào nhiều sinh động, nhiều trò vui là hấp dẫn các em ngay. Các em sẽ đòi cha mẹ cho đi học hoặc chờ ngày đến trường để vui chơi cùng bè bạn. Học Việt ngữ bây giờ trở nên như một thứ trò chơi. Mặt khác, trẻ em thường thích sống những nơi có nhiều tình thương yêu đầm ấm. Trò chơi lành mạnh thường đi kèm với không khí tự nhiên đầy ấp tình cảm. Với tình yêu thương đầy tràn của thầy cô của bạn bè cùng một giống nòi, trẻ con có cơ hội phát triển và nhân Việt sẽ nảy nở nhanh chóng.

2. Hành trang căn bản về văn hóa:

Khi dạy cho một đứa trẻ em ở hải ngoại, chúng ta như đang dạy một người ngoại quốc hoàn toàn không có một hình ảnh gì về Việt Nam. Vậy nếu chỉ dạy Việt ngữ không thôi, chúng ta sẽ gặp rất nhiều trở ngại. Muốn đào tạo thế hệ kế tiếp, chúng ta phải đem lại cho họ một sự hiểu biết tối thiểu, một lối nhìn toàn diện về văn hóa Việt. Chúng ta dạy tổng quát về văn hóa chứ không dạy thuần túy Việt ngữ. Vì thế nhóm chúng tôi, khi mới đầu thành lập, đã đặt tên trường là Trường Sinh Hoạt Văn Hoá Việt Nam để nêu rõ đường lối giáo dục riêng của nhóm.

Trong bốn giờ mỗi tuần tại trường, ngoài môn Việt ngữ ra học sinh phải học thêm nhiều môn nghệ thuật khác như ca hát, vẽ, đàn, chơi sinh hoạt ... Có cái nhìn tổng quát về văn hóa, trẻ đi tìm nguồn cội dễ hơn. Bản sắc dân tộc nảy nở rõ nét hơn.

3. Âm nhạc và nghệ thuật Việt Nam:

Ở trường Sinh hoạt Văn hóa Việt Nam, chúng tôi hết sức chú trọng về các sinh hoạt nghệ thuật âm nhạc vì đây là tinh túy của một nền văn hóa. Muốn cho trẻ hiểu về văn hóa chúng ta không thể thiếu mặt này. Âm nhạc là một phương tiện truyền thông thật lạ lùng thật hữu hiệu, tác động vào mọi mặt tâm sinh lý con người. Một câu ca dao, một bản ru con cất lên từ miệng một bà mẹ có thể làm trẻ thấy êm ái và từ đó ấp ủ trong tim kỷ niệm ấy muôn đời. Dạy hát cho trẻ thường thấy dễ hơn là dạy một bài Việt ngữ. Trẻ con rất thích hát và khi đã thuộc một bài dân ca thì sẽ ở lâu trong tâm hồn. Mãi mãi bài hát là một kỷ niệm đẹp. Tâm thức Việt lâu ngày nằm im trong trái tim đứa trẻ có cơ hội phát triển. Nếu trong vòng tám năm ở tại trường Sinh hoạt Văn hóa Việt Nam mà học sinh học thuộc được trên 60 bài Việt Nam đủ loại, vốn liếng văn hóa này không ít.

4. Bình mới rượu cũ:

Dù âm nhạc rất dễ đi vào lòng trẻ thơ, dù hình thái nghệ thuật nào cũng có tác động riêng của nó, nhưng không phải bất cứ chuyện gì cũng đi vào được tâm hồn đứa trẻ. Trẻ có khả năng chọn lựa điều nó thích. Thói quen thưởng thức nghệ thuật của trẻ con thường hướng về nghệ thuật tây phương. Nếu lấy một bài dân ca đánh với một nhạc cụ dân tộc, chúng ta nghe thích lắm nhưng trẻ sẽ chối. Nhưng cũng đem bài dân ca làm thành một bản hợp

xướng có hòa âm bởi dàn nhạc tây phương, trẻ vui vẻ hưởng ứng ngay. Vì thế tất cả mọi sinh hoạt văn hóa nghệ thuật dạy học cho học sinh phải đi theo nguyên tắc “bình mới rượu cũ” mới có cơ may thành công. Nhạc kịch Trăng, một thể loại nhạc kịch tây phương (bình mới) soạn theo thể nhạc ngũ cung (rượu cũ), mà nhóm chúng tôi thực hiện tháng 9 năm 1998 là một chứng minh hùng hồn cho phương pháp nêu trên. Các thanh thiếu niên, các diễn viên trẻ, sau khi trình diễn nhạc kịch Trăng, đã thay đổi về cái nhìn văn hóa Việt không ít. Kết quả này hết sức cụ thể và đáng khích lệ.

5. Hàng đội tự trị:

Đây là phương pháp của ông Baden Powell, vị sáng lập hội Hướng đạo trên toàn thế giới. Phương pháp “Hàng đội tự trị” khi áp dụng, giúp trẻ em có được tinh thần tự lập, phát huy khả năng lãnh đạo, biết làm việc hòa đồng với các bạn hữu. Cộng đồng Việt Nam trong tương lai rất cần nhiều nhà lãnh đạo trẻ để thay thế. Chúng ta chỉ có cơ may phát triển nếu được giới trẻ tham gia vào. Vì thế Trường Sinh hoạt Văn hóa Việt Nam sử dụng phương pháp này như một trong những đường lối chính để đào tạo nhân tài lãnh đạo trong tương lai.

6. Tạo niềm tin và niềm hãnh diện:

Đối với một tâm hồn ngây thơ non dại mơ hồ về nguồn gốc của mình, điều quan trọng chúng ta cần làm là phải tìm đủ mọi cách giúp trẻ yêu mến chính cộng đồng mình. Làm thế nào họ có niềm thương yêu, niềm tin và hãnh diện nơi các bậc bề trên. Vì thế chúng ta, các bậc bề trên, khi làm việc với trẻ em, cần thận để ý tất cả những lối ứng xử của mình, tránh nguyên tắc áp đặt và luôn luôn tỏ lòng tôn trọng.

Tất cả mọi công việc dù nhỏ hay lớn đều phải làm với tất cả lòng tận tụy, với phương pháp khoa học và chu đáo. Đừng khinh trẻ không biết gì. Mọi việc chúng ta làm ít nhiều cũng để lại trong tâm hồn đứa bé ít nhiều kỷ niệm. Càng nhiều kỷ niệm đẹp trong đầu, trẻ càng yêu mến cộng đồng và hướng về nguồn gốc nhiều hơn. Vấn đề mơ hồ bản sắc sẽ bớt dần. Đó là chúng ta gián tiếp trị liệu căn bệnh cho con em chúng ta.

Đây là sáu điểm chính yếu mà chúng tôi đã cố gắng thực hiện trong những năm vừa qua. Trường chúng tôi ngoài các lớp Việt ngữ (10 lớp), nhóm đã thành lập được các bộ môn sau đây:

- bộ môn Ca Hát
- bộ môn Đàn Tranh
- bộ môn Sáo
- bộ môn Hội Họa
- bộ môn Vũ Dân Tộc
- bộ môn Tin Học
- bộ môn Sinh Hoạt Tập Thể.

Tất cả các người trong nhóm làm việc trong tinh thần tự nguyện để cung cấp cho trẻ em một kiến thức tổng quát về văn hóa Việt Nam.

BÀI TOÁN KHÓ GIẢI

Thưa quý vị, những phương pháp nêu trên tuy giải quyết một phần nào những khó khăn gặp phải, nhưng vấn đề giáo dục không đơn giản. Chúng ta còn quá nhiều điều khó khăn khó giải quyết. Sau đây chúng tôi cũng thành thực trình bày một vài điểm chính với ước muốn có người chia sẻ. Hy vọng sau bài viết này chúng tôi sẽ nhận được nhiều đóng góp ý kiến khác. Các khó khăn như sau:

1. Giờ học giờ sinh hoạt quá eo hẹp:

Vì là một sinh hoạt văn hóa Cộng đồng, mọi chuyện đều phải tập trung vào ngày cuối tuần. Các giờ sinh hoạt đều rất giới hạn. Muốn thêm lớp thêm giờ không phải là điều dễ làm. Cái khó thật sự bó cái khôn.

2. Chương trình Việt ngữ:

Hiện nay chưa có thống nhất về chương trình giảng dạy. Mỗi trường dạy mỗi khác. Học sinh học đến đâu là đủ? Chương trình học phải soạn như thế nào để phù hợp với hoàn cảnh tại đây. Việc thiết lập một ủy ban soạn tài liệu giáo khoa là việc hết sức cấp bách nhưng rất khó thực hiện.

3. Đào tạo các giáo viên:

Vì đây là một công tác thiện nguyện, các giáo viên đều làm việc vì một tấm lòng nên khó có ai ở với trường thật dài lâu. Việc thiếu thốn giáo viên là một thực tế ở đâu cũng gặp phải. Làm thế nào đào tạo được các giáo viên trong những năm sắp tới.

4. Tài chánh :

Công việc mở trường dạy Việt ngữ, đối với con mắt của chính phủ ở đây, là một công tác phi hội nhập. Họ không thích các sắc dân trở thành những *Ghetto*. Cho nên việc xin tài trợ xin gác một bên. Còn lấy tiền lệ phí nơi các học sinh thì chỉ đủ chi tiêu vặt. Nhà trường không có khoảng tiền dư để lo những dự án lớn trong tương lai.

5. Trung Tâm Văn Hóa:

Ước mơ lớn của nhóm chúng tôi là làm thế nào có đủ tài chánh xây dựng cho riêng cộng đồng mình một trung tâm văn hóa. Trung tâm này sẽ là tụ điểm chính khả dĩ có thể bảo tồn và phát huy được văn hóa chúng ta. Việc tìm kiếm tài chánh để xây dựng trung tâm không phải là một điều dễ làm. Dân tộc Việt Nam

không có thói quen quyên góp tiền dựng trường, dựng trung tâm. Chúng ta chỉ có thói quen dâng tiền xây chùa, xây nhà thờ. Muốn thay đổi một thói quen lâu đời không phải là một chuyện dễ làm.

Trên đây chúng tôi chỉ liệt kê một số khó khăn chính. Chắc chắn sẽ còn nhiều điểm khó khăn tế nhị khác không tiện nói nơi đây. Các khó khăn vừa rồi cho thấy bài toán giáo dục tại hải ngoại không dễ giải. Tuy nhiên vì thương nước thương nòi, vì tự ái dân tộc bị chà đạp nhiều năm, chúng ta không thể e ngại dè dặt mà phải quyết tâm theo đuổi mục đích cho tới cùng. Công tác văn hóa giáo dục là công tác phải được xếp vào hàng tối quan trọng. Mong quý vị có trách nhiệm để ý một cách triệt để hơn.

Mong lắm thay

Lại Thế Hùng

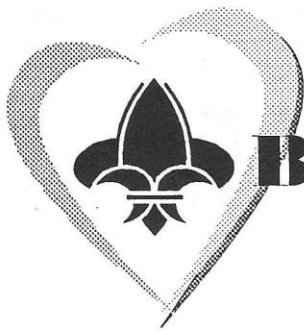
4-2000



Thế Hệ Trẻ

Chào các em thế hệ măng non
Chào các em tuổi đẹp trăng tròn
Môi tươi mắt sáng chân đôn bước
Hẹn với tương lai tiếng cười đòn
Tuổi ấu thơ em là đôi con
Châm ngôn Gắng sức vâng lời Trưởng
Vĩnh tai, mở mắt kiếm môi ngon
Mười một mười hai tuổi Thiếu sinh
Hương Đạo đời em chơi hết mình
Đắp sẵn Nhớ luôn ba lời hứa
Rừng núi sông hồ cảnh đẹp xinh
Mười lăm mười bảy tuổi thần tiên
Cuộc đời theudệt mộng hoa niên
Quyết tâm Khai phá chân trời mới
Đời vui không gợn chút ưu phiền
Mười tám đôi mươi trai thế hệ
Dấn thân Giúp ích anh lên đường
Bền tâm cứ mặc đời dâu bể
Mai một anh người dựng quê hương
Chào các em thế hệ măng non
Tay trong tay tiếp nối lên đường
Đời vui ta cất cao lời hát
Mặc nắng mưa và mặc gió sương

Phong Châu
HOUSTON



Liên Hoa BÁCH HỢP VÔ TIM

Mùa thu năm 1960, tôi bị bệnh phổi, do lời khuyên và giới thiệu của anh NXT tôi vào điều trị tại bệnh viện Hồng Bàng. Sau khi làm các xét nghiệm: thử đàm, thử máu, chụp phim mới phát hiện tôi bị lung phổi (caverne) bên phải. Sau khi điều trị 3 tháng và dùng đủ các loại thuốc: Strep . . . , P.A.S., Rimifon mà vết thủng không thu nhỏ lại bao nhiêu. Theo lời khuyến cáo của bác sĩ Hautier thì nên mổ, bệnh mới mau khỏi và mới hy vọng dứt tuyệt. Hồi ấy nền y học Việt Nam đang trong thời kỳ phát triển nhưng nói đến mổ phổi đối với đại đa số còn mới mẻ. Người ta chỉ nghe nói đến mổ ruột dư, mổ dạ dày v.v. . . chứ mổ phổi ít ai nói và các “ca” mổ cho những người lao phổi vẫn là điều hiếm hoi.

Nếu mổ thì có hai cách giải quyết một là bác sĩ Hautier đề giới thiệu sang bệnh viện Grall. Cách thứ hai là sang bệnh viện Bình Dân do bác sĩ Nguyễn Hữu giải phẫu. Về tài năng và kinh nghiệm của hai bác sĩ nghe nói ngang nhau. Tuy nhiên nếu mổ ở Grall thì vấn đề săn sóc có phần bảo đảm và chu đáo hơn. Tôi là một trong số bệnh nhân được giới thiệu qua bệnh viện Grall giải phẫu. Tôi rất mừng và không có ngại điều gì. Một số thân nhân và bạn bè “gàn” và khuyên là không nên mổ e sợ nguy hiểm đến sinh mệnh. Tôi tự nghĩ “Cứ việc mổ nếu may mắn thì khỏi bệnh, bằng không nếu mệnh yếu thì đó phải chăng là biện pháp giải thoát.”

Một vấn đề nan giải là “máu”. Phải cần tối thiểu là một lít và có thể hơn. Nếu có tiền thì chẳng có gì phải bàn, ngặt một nỗi tôi

lại không tiền. Tôi phó mặc cho số phận cho hoàn cảnh.

Nửa tháng sau, bệnh viện Grall có giường trống và đương nhiên tôi lên đường. Tôi cũng chẳng thắc mắc và lo âu vì nguồn máu tìm ở đâu ra. Tuy nhiên anh T. bật mí sẽ có HĐ lo.

Sau khi mổ, nằm trong phòng lạnh độ một tuần. Một hôm tôi chết giấc vì họ đưa tôi tới phòng quang tuyến X để bác sĩ kiểm tra. Đang nằm trong phòng lạnh, thở bằng Oxygène, đột nhiên bị di chuyển ra ngoài tôi như thiếu dưỡng khí, ngộp thở.

Mắt tôi hoa lên, choáng váng và ngất xỉu. Hai hoặc 3 giờ chiều hôm ấy, dần tỉnh và mở mắt và nhìn lên thấy treo tòn ten một chai máu trên đầu giường. Từng giọt lại từng giọt xuống đều đều. Mắt tôi hoa lên và mừng tượng mỗi giọt máu đỏ như có hình hoa “bách hợp”.

Độ một tuần sau, tôi rời bệnh viện Grall trở về HB tĩnh dưỡng theo sự điều trị của bác sĩ Lê Quốc Hanh và bác sĩ Hautier. Sáu tháng sau, bệnh tôi dần dần thuyên giảm. Sau khi đi nghỉ mát ở Lâm Đồng 8 tháng, tôi trở về Sài Gòn. Trong một buổi nhàn đàm tại nhà Đạo trưởng KL: anh NVT (và cũng là phó trưởng trưởng BÐ). Sau cái bắt tay, và nhìn triu mến anh T nói “cả tráng đoàn đã cứu cậu” Tôi bàng hoàng, lúc ấy có cả anh NNT (1 tráng sinh B.Đ. và sau này là anh vợ tôi) cho tôi biết có một buổi sáng hơn hai mươi tráng sinh BÐ xếp hàng một trật tự, ung dung vào bệnh viện Grall tới phòng xét nghiệm máu. Các nhân viên ở đó rất lấy làm lạ sao lại có sự kiện một số đồng thanh niên vào bệnh viện cho máu và hiến cho ai? Tôi thuộc nhóm máu AB nên rất dễ nhận các nhóm máu khác. Thật may mắn làm sao số lượng máu của các tráng sinh cho tôi rất dồi

dào và còn thừa đủ cho 3 bệnh nhân khác cũng khó khăn như tôi.

Sau khi đi dạy học, sinh hoạt như thường, một hôm tôi có ngộ ý cùng anh NXT, cung cấp cho tôi một danh sách các anh em tráng sinh đã tặng máu cho tôi để sau này có điều kiện, tôi sẽ đền ơn đáp nghĩa. Nhưng việc học, việc thi, làm luận án khiến anh T không có thời gian và anh khuyên tôi “ đây là anh em tráng sinh đã làm một việc thiện vì anh em trong tráng đoàn cả, không cần phải suy nghĩ nhiều ...”

Tuy nhiên tôi rất ân hận và áy náy cho tới giờ phút này đã không được biết những người đã cứu tôi. Vậy xin dùng bài viết này để trân trọng cảm tạ tráng sinh BÐ đã cứu sống tôi.

“... Những người còn sống xin đa tạ
Anh em nào khuất nguyện tri ân “

Tôi tự hỏi, sau này tôi làm thơ, viết văn đậm đà ý tưởng H.Đ. phải chăng vì đã từng nhận rất nhiều chứng tử B.P..

HB

(Trích KỶ YẾU 50 NĂM HƯỚNG ĐẠO BẠCH ĐẰNG)

Đặc Cách Thăng Chức

Mùa Hè vừa rồi, Trưởng Cáo Đỏ Mặt, tức là Tr. Trần-Minh-Thường vừa được **“đặc cách thăng cấp tại mặt trận”** chức-vụ Trưởng Xóm Ottawa, thay thế Cụ Nguyễn-Đức-Phúc nhận “chiến thưởng bội-tinh” và về an-dưỡng tại Viện hồi sức. Cả hai vị này đều là những tay hảo hớn của Xóm. Liên-lạc xin có lời mừng và chờ Tr.Cáo khao quân

10 năm
Liên Lạc

Chúc mừng LIÊN LẠC chẵn mười năm
Đã vượt đường trường thắng khó khăn
Nối gót đàn anh cùng chí hướng
Khởi nguồn nghiên bút với làng văn
Lời hay phổ biến thêm tăng ý
Chuyện cũ truyền thông để nhớ căn
Thôn xóm Trưởng Niên vui họp mặt
Ngôi đình Bách Hợp đượm tình thân . (*)

TUẤN VIỆT



* Bài Lá Thư Mùa Hạ ở Liên Lạc số 39 có viết :
Liên Lạc là Ngôi Đình Làng, trong đó mọi người
sống hòa thuận và tiến bộ



LIÊN LẠC TRÒN GÓP MƯỜI NĂM

Alpha 13

Mười năm lặn-lội thân cò * Làm công việc kiếm mò Tông-chi *
Hai mươi sáu năm còn gì * Nhờ Tinh Thần Nhóm B.P. nói tình *
Gia đình Bách-Hợp Việt minh * Vẫn giữ ngọn lửa thắm tình em-
anh * Đáng lập ba Trường tiên danh * Lê-Văn-Ba, Phan-Như-
Ngân (Trần) Văn-Thao.

Bản tin LIÊN LẠC Phong-Trào * Là nơi nói kết . . . bởi sao lạc
ĐÀN * Có điều nên nói rõ ràng * Trường Nguyễn-Trung-Thoại
dẫn đường dắt chân * Hơn Thất tuần vẫn còn hăng * Ngựa đà
Chịu khó . . . khó-khăn thắm gì * Bao năm Liên-Lạc kiên trì * Cỏ
Nước Lửa thiếu, Ngựa phi dài-dài.

Mỗi năm bốn số đăng cai * Nội-dung đẹp thoáng nhiều bài vở
hay * Mã thư, Tin-tức gần xa * Anh-em bốn bể dẫn-dà kết liên
Phong-Trào Hương-Đạo Trường-Niên * Nhờ Báo Liên-Lạc Xóm,
Miền . . . triển khai * Mười năm, chẳng ngắn chẳng dài * Chúc
Ban Phụ Trách, thọ hoài-hoài nghen.

Nghề Báo cũng lắm rổi-ren * Làm dâu trăm họ, chê khen lẽ
thường * Góp bài, củi, lửa . . . cho vườn thêm hoa * Vì đó tờ
báo của ta * Chơi sao đúng luật, mới là Scouts * Mới năm
Chín mốt hồi nào * Mười năm góp mặt chóng sao lạ lùng . . . ?

Cổ tích HƯƠNG ĐẠO

Mai Xuân Tý

Mùa Thu 1991, anh em Toronto mở khóa Huấn Luyện tại Woodland Trails, đặt tên là Tùng Nguyên Một. Khóa này tiếp nối khóa Bạch Mã Một tổ chức vào mùa Hè 1989 cũng tại địa điểm nói trên.

Anh em trong toán Huấn Luyện đã dụ dỗ tôi nói về Lịch Sử Hương Đạo Việt Nam.

Tôi đã dại dột nghe lời đường mật của anh em, và đã nhận lời.

Nhận lời rồi, teo quá.

Teo là vì không tìm đâu ra tài liệu tham khảo xem xưa kia Huế, Saigon, Hanoi, Hải-phòng, Nam Định, Nha Trang, Dalat, Lục Tỉnh v. v. . . mỗi nơi có bao nhiêu Đạo, bao nhiêu Đoàn.

Teo là vì không tìm đâu được sách, báo, để biết hợp bạn Thái Bình, Hà Đông, Rừng Sặt, Huế Một, Huế Hai, Dalat, Trảng Bom, Suối Tiên v.v. . . đã được tổ chức vào năm nào, những ai đã là Trại Trưởng, bao nhiêu anh chị em ta đã tham dự những trại hợp bạn này.

Đề tài này rất đa dạng. Ban Huấn Luyện gồm có các Trưởng người Gia-Nã-Đại lo vụ chuyên môn, kỹ thuật, phía Trưởng Việt Nam (trẻ) phụ trách các môn trò chơi, bài hát, truyền thống v.v. . . , còn lại 3 Trưởng cao niên thì chia nhau mà trình bày phần “Lịch-Sử Phong-Trào Hương-đạo Việt Nam”

-Trưởng Mai-Liệu thì kể lại giai đoạn khó khăn thời 1945-46 khi một số anh em “phía bên kia” (Tr. Hoàng-Đạo-Thúy chủ xướng) đứng ra tổ chức “Hương Đạo Cứu Quốc” .

-Phần thứ nhì do Tr. Nguyễn Trung Thoại trình bày (theo lối “Đố Vui Để Học” cho anh chị em khóa sinh dễ nhớ). Giai đoạn lúc thành lập sơ khởi (1930) đến 1945, tiếp đến từ 1947 đến 1975 ở Việt Nam, và sau hết từ 1976 đến nay (ở hải ngoại)

Bao nhiêu tài liệu và thăng trầm của Phong trào thì 2 Trưởng gạo cội ấy đã thao thao cả rồi.

Bí quá, tôi đành dựa theo trí nhớ vậy.

Thế nhưng, trí nhớ của kẻ hai lần 35 tuổi đời, làm sao tin cho nổi.

Cho nên thay vì nói về Lịch Sử Hương Đạo Việt Nam, xin anh em cho phép kể “Cổ Tích” Hương Đạo Việt Nam vậy.

Năm 1930 nước ta đã bắt đầu có “Sì Cút”.

Thuở ấy hình như chưa có ai dùng danh từ Hương Đạo.

Thiên hạ gọi anh em ta là “Sì Cút” mặc dầu đa số anh em chúng ta hồi đó là Éclaireur de France. Một số ít anh em theo đạo Gia Tô đã gia nhập Scout de France.

Xin phép được mở một dấu ngoặc nơi đây. Ngày xưa ít ai nói “gia nhập phong trào Hương Đạo”. Nôm na thiên hạ nói là “đi” Sì Cút (cũng như đi lính, đi quân dịch . . .). Hoạt động Hương Đạo, xưa kia được gọi là “chơi” Sì Cút.

Thời đó Sì Cút nói chuyện với nhau bằng tiếng ta, nhưng ca hát luôn luôn bằng tiếng “tây”. Họ hoàn mới có một bài “hát ta theo điệu tây”, tỉ dụ như “Anh em nối dây...” theo điệu La Badge est un insigne.

Dấu đường hay nút cũng toàn “tiếng tây”.

Cũng chẳng có chi là lạ, thuở xa xưa ấy, anh em chúng ta vẫn phải học câu “Nos ancêtres sont des Gaulois” (Tổ tiên ta là người Gaulois). Ông tây bắt chúng ta học sao, chúng ta học vậy, sức mấy mà chống đối.

Khi khởi sự Thế Chiến thứ Hai, quân đội Nhật chiếm nước ta, “ông tây” bị lép vế, Eclaireur de France cũng như Scout de France không còn mạnh mẽ như xưa.

Đến năm 1945, vào mùa Thu, Nam Bộ Kháng Chiến bắt đầu, và anh em ta kể theo bên này, người theo bên kia. Sỉ Cút kể như tạm ngưng hoạt động.

Năm 1947, không nhớ rõ ngày nào tháng nào, ông Thái Lập Thành trong Chánh Phủ Saigon, ra Nghị Định cho phép Sỉ Cút được tách khỏi “Fédération Indochinoise de Scoutisme” và được phép thành lập HỘI HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM. Và từ đó chúng ta có Hội Hướng Đạo Việt Nam đúng với nghĩa của bốn tiếng HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM trên mọi khía cạnh.

Năm 1950 hay 1951 gì đó, không nhớ rõ, một số Trưởng “bự” từ Hanoi vào Saigon, họp nhau với các Trưởng miền Nam để thống nhất phong trào.

Tuy thống nhất, nhưng đường xá xa xôi, phương tiện lưu thông khó khăn, thống nhất chỉ có giá trị tinh thần.

Đến năm 1954, một số lớn anh em di cư vào Nam, và từ đó phong trào bắt đầu phát triển mạnh. Anh em ăn nên làm ra, tậu được căn nhà 3 tầng tại 18 đường Bùi Chu để làm trụ sở.

Anh em ở lại ngoài Bắc, không còn Sỉ Cút hay Hướng Đạo mà “chơi” nữa.

Những gì anh em chúng ta đã thực hiện từ 1955 đến 1975, đa số anh em mình đã biết, không cần quảng cáo rầm rộ, mất thì giờ.

Tuy nhiên có vài mẩu chuyện vớ vẩn, ít người biết, nhiều người không, xin kể ra đây cho vui.

Khoảng 1957 hay 1958 gì đó, tuy rằng tại Việt Nam không còn Eclaireur hay Scout de France gì nữa, nhưng còn một nhóm chừng mười mười lăm em nhất định tiếp tục duy trì Eclaireur de France, không chịu gia nhập Hướng Đạo Việt Nam. Các em không có thể Hướng Đạo, không có Bảo Hiệm, như vậy các em bị coi như Hướng Đạo “chui” (danh từ Hướng Đạo “lậu” thì nặng quá).

Hội Đồng Trung Ương H.Đ.V.N. muốn dẹp nhóm này, nhưng cũng hơi khó. Chẳng lẽ dùng biện pháp mạnh, tàn nhẫn quá, dù sao cũng là anh em “mí” nhau cả mà.

Chưa biết giải quyết ra sao, thì may quá, có một Trưởng rất “tếu” đã móc nối được với nhóm Eclaireur de France và đã dùng 3 tác lược chiêu hồi mấy chú nhỏ về với Phong Trào, sau này nhóm Eclaireur de France thành lập Đạo Bình Than.

Hết rắc rối với Tây, lại rắc rối với Tàu. Ôi chu choa, sao mà lắm chuyện rứa.

Không biết vào khoảng năm Một Ngàn Chín Trăm Sáu Mươi mấy, anh em Đạo Kỳ Hòa đòi “rút ra”, không chơi nữa.

Đạo Kỳ Hòa (cũng có người gọi là Đạo Kỳ Vô, cho đúng tiếng Quảng Đông) gồm toàn anh em người Trung Hoa. Nhiều anh em hay đùa gọi Đạo Kỳ Hòa là Hướng Đạo Chợ Lớn, cũng có người gọi là Hướng Đạo Ba Tàu. Anh Đạo Trưởng Kỳ Hòa phản đối kịch liệt, nói là các anh có muốn người ta gọi các anh là Annamite không mà các anh lại gọi chúng tôi là Ba Tàu.

Tình trạng anh em Kỳ Hòa cũng na ná như tình trạng đa số anh em chúng ta đối với Hội Hướng Đạo Bản Địa.

Hội Đồng Trung Ương lúc đó cũng có đôi phần khắt khe, anh em Kỳ Hòa cũng có

chút đỉnh mặc cảm, hai bên giận nhau. Không muốn chơi với nhau nữa.

Lần này cũng nhờ “Tếu Trưởng” tiếp xúc với Kỳ Hòa, và sau nhiều lần “đi đêm” với nhau, anh em đã đồng ý tổ chức cuộc họp mặt giữa Hội Đồng Trung Ương và anh em Kỳ Hòa, sau cuộc họp mọi bất hòa đã được giàn xếp và từ đó lại vui vẻ cả làng.

Hết rắc rối với Tây, với Tàu, lại đến lộn xộn giữa anh em “mít” với nhau. Khổ ghê!

Xưa kia còn “quan Tây” cai trị nước ta, Sĩ Cút chỉ lo sinh hoạt thuần túy Sĩ Cút mà thôi. Tài chánh và Hành Chánh đã có “Tây” nó lo.

Sau khi “Tây” rút lui, Hướng Đạo Việt Nam phải cáng đáng Hành Chánh cũng như Tài Chánh.

Khi mình không phải lo gì về Hành Chánh và Tài Chánh thì các “xếp” có hai viên lưng lẳng trước ngực, là “rường cột” của phong trào. Nhưng khi mình phải đích thân lo về Hành Chánh Tài Chánh, thì cũng cần nhiều Trưởng không có hai viên lưng lẳng trước cổ (nhưng có lẽ cũng có hai viên dấu điểm đầu đó) nhưng có nhiều khả năng để giúp Hội Đồng Trung Ương trong việc quản trị Hội và việc kiếm được nhiều tiền. Các Trưởng này cũng là cột trụ của Phong trào.

Do đó Phong Trào cần có “Quan Võ” và cũng cần cả “Quan Văn”.

Lúc mới, cũng có đôi khi lĩnh kính, không biết nên trọng võ hay kính văn. Nhưng sau khi ý thức được rằng điện phải có giầy nóng, giầy nguội, đời phải có âm. dương, Hướng Đạo cũng phải có cả văn lẫn võ, anh em lại vui vẻ như xưa.

Đến năm 1975, anh em Hướng Đạo làm đúng như Tổ Tiên ta ngày xưa đem 50 con lên non và 50 con xuống biển. Hướng Đạo con rồng cháu tiên cũng đã một số lên

non, chôn chết phong trào, và một số ra ngoài biển cả, hiện nay đã phát triển Phong Trào. Nhóm xuống biển đã lập được biết bao nhiêu đơn vị Hướng Đạo Việt Nam ở trên hầu hết các nước trên Thế Giới. Và nhóm ra biển cũng đã lập Hội Đồng Trung Ương vĩ đại, không như khi xưa chỉ hầu hạ anh em từ Quảng Trị đến Cà Mau, mà lại đang lo cho anh em từ Úc sang Âu và từ Mỹ sang Á.

Nói tóm lại, Hội Đồng Trung Ương hiện ở trên Trời, dưới Đất, ở khắp mọi nơi, hằng xem thấy ta, hằng nghe lời ta cầu nguyện.

Amen.

Mai Xuân Tý



NỤ CƯỜI

*Nụ cười nở trên môi
Đẹp lòng bạn lòng tôi
Hương đời thêm ngào-ngọt
Tinh người thêm sáng tươi.*

*Nụ cười nở trên môi
Như hoa pháo giữa trời
Phá tan màn u tối
Gieo vạn vạn niềm vui.*

*Nụ cười nở trên môi
Bao cay đắng, ngậm ngùi
Bao cảm hờn, oán hận
Nhiê nhẹ thả buông trôi.*

*Nụ cười nở trên môi
Hăng-hái bước vào đời
Giơ cánh tay triu mến
Nâng đỡ kẻ thiết-thời.*

*Nụ cười nở trên môi
Đem niềm tin rạng người
Đem trăn-trề hy vọng
Vào tâm hồn đơn côi.*

*Nụ cười nở trên môi
Là hôn-hở đón mời
Nổi vòng tay thân ái
Tới bốn biển xa xôi.*

*Nụ cười nở trên môi
Nuôi ý chí cao vời
Nơi châm ngôn Hướng Đạo:
"Gặp gian khổ không lui".*

*Nụ cười nở trên môi
Giữa mùa xuân thắm tươi
Vườn hoa lòng rộng mở
Tâm hồn vui thành-thời.*

Tuấn Việt

ĐÊM ĐÊM

Phong-Châu

Màn đêm đã buông xuống khắp khu rừng trên đảo Brownsea. Không khí đã dịu lại, mang một chút hơi mát của hương đêm. Những tiếng chim lạ đâu đây chốc chốc lại vang lên như báo tin cho biết giờ này là giờ của muôn loài cây cỏ, côn trùng, chim muông và cả trăng sao nữa ... đang làm chủ vạn vật, bóng đêm.

Chờ cho đêm tối hẳn, chúng tôi, tám khóa sinh, từ những mái tóc xanh đen cho đến những mái tóc điểm trắng phong sương mới lặng lẽ tụ quanh vòng lửa. Lửa được đốt lên, cháy lên. Nhưng lửa đêm nay không sáng bằng ánh soi rộng góc rừng. Mà lửa - chỉ sáng đủ để cho chúng tôi nhìn rõ mặt nhau. Chúng tôi ngồi bên nhau, vai sát vai, lòng bên lòng như những kẻ lữ hành vừa mới đi qua một chặng đường. Bây giờ - đêm tối - ngồi lại để nói những chuyện đã qua trên chặng đường đồng hành, nói về những đoạn đường trước mặt. Nói chuyện của mình, chuyện

của bạn đồng hành. Nói như những lời tâm sự, tỏ bày từ những trái tim đã hòa chung cũng một nhịp trong những ngày ở Tanah Keeta mở hội nhể nhại và muối rừng là bạn đêm ngày.

Một đoạn đường đi qua trong những ngày trại. Tất cả đã cùng nhau làm việc vui chơi, ca hát, học tập, trao đổi chuyện trò. Những khóa sinh già cũng háo hức vui chơi ca hát như để kéo lại những ngày vui xưa cách nay ba bốn mươi năm. Những khóa sinh trẻ không còn xa cách với những mái đầu bạc. Không có biên giới mà chỉ có một niềm vui chung - niềm vui của những người thích sống với núi rừng-trăng-sao-cây-cỏ-sông-hồ. Niềm vui của những người đã tự nguyện cùng theo một lý tưởng - lý tưởng Hướng đạo. Tất cả chúng tôi trên từng điểm mốc của thời gian đã lao vào cuộc chơi thú vị, đã chọn cho mình một cách sống mà có cả hàng triệu người trong suốt gần một thế kỷ qua



Đội Đại Bàng đang dặn dò nhau trước khi tham dự cuộc chơi chung trong khóa Huấn-luyện Tùng-Nguyên IV(Florida Hè 2001)

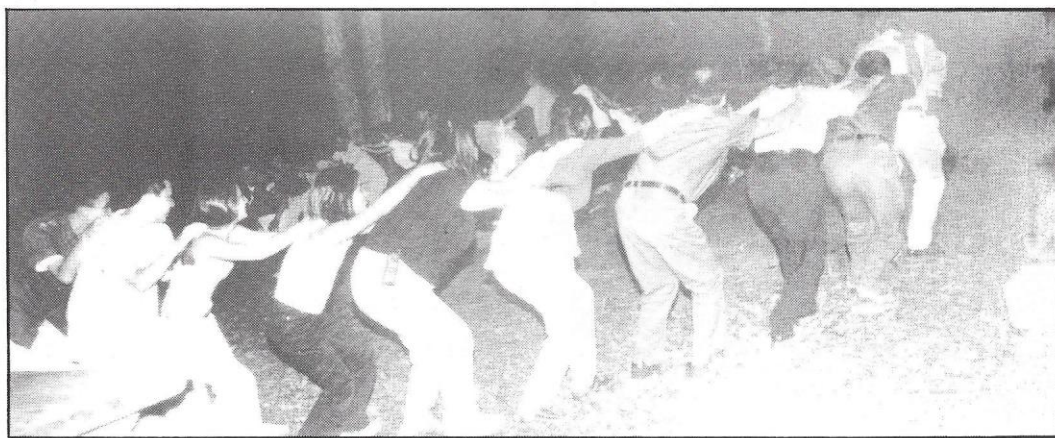
trên mọi phần đất của địa cầu đã nhập vào cuộc chơi đó một cách hồn nhiên trong sáng trong tình huynh-đệ-tử-muội.

Trăng đã ló dạng sau cánh rừng thưa, ánh trăng mười sáu lai láng khắp khu rừng. Rồi trăng từ từ lên cao, treo lơ lửng trên những ngọn thông già. Ánh trăng hiền hòa phủ trên vòng lửa của chúng tôi. Ngọn lửa liu riu dưới ánh trăng mát dịu tạo thành hơi ấm làm cho chúng tôi cảm thấy gần nhau hơn, thân thiết hơn. Trong một khoảnh khắc im lặng linh thiêng khiến cho chúng tôi cùng lặng người. Mọi người hình như đang chuẩn bị để làm một điều gì trọng đại. Những nét mặt trở nên nghiêm trang hơn. Những hơi thở thật nhẹ. Chúng tôi đang lắng nghe tiếng thì thầm của đất trời mệnh mang, nghe những trái tim đang hòa chung một nhịp đập...

Bắt đầu là cố khóa sinh nhỏ tuổi nhất - Nguyễn Chân Như từ thành phố Silver - Spring, Maryland. Giọng nói nhỏ nhẹ của tuổi học trò dễ thương, nói một tí về mình, một tí về đồng đội, một tí về trại, một tí về Hướng đạo. Ngắn gọn nhưng đã bày tỏ rất nhiều. Rồi đến những lời nói rất cảm động của Trần Bảo - cũng từ thành phố Silver Spring, Maryland. Bảo đã từng là một Eagle Scout, chấp nhận mất job để vắc ba lô dự trại huấn luyện. Hồ Ngọc Bích, từ

thành phố Bakerfield, California thì lanh lợi, vui vẻ, đã đóng một vai kịch rất xuất sắc vào tối hôm qua. Bích ở trong gia đình Hướng đạo cả bố lẫn mẹ, đã đi Hướng đạo ở Việt Nam và qua Mỹ cũng tìm ngay Hướng đạo để sinh hoạt trở lại. Mẹ của Bích cũng có mặt trong trại huấn luyện ở đội Gấu. Chị Chu Bạch Yến, người của thành phố Richardson, Texas đã cùng phu quân sánh bước trên con đường Hướng đạo, chị nói về những sợi dây vô hình ràng buộc những người Hướng đạo lại với nhau mà những ai không phải là Hướng đạo thì không thể nào thấy được, hiểu được và cảm nhận được sự gắn bó vô hình đó. Chị còn chia sẻ những kinh nghiệm sinh hoạt tại địa phương của mình. Anh Nguyễn Văn Bé Tư của thành phố Carrollton, Texas, tuổi độ trung niên, yêu đời, nhiệt tình, hăng hái cũng chia sẻ những ưu tư buồn vui trên bước đường Hướng đạo. Đặc biệt anh nêu lên sự thiếu đồng cảm của vài thành viên trong gia đình. Một vài góp ý cho anh Bé Tư với hy vọng những ngày sắp tới cuộc chơi Hướng đạo của anh được vui trọn vẹn hơn.

Ba khóa sinh "lớn tuổi" - ngoài năm mươi - gần sáu bố - cũng chia sẻ vài kinh nghiệm sống, những buồn vui của cuộc đời gian truân vất vả và những gắn bó huynh đệ Hướng đạo. Một trong những chia sẻ đó là: cho đến



Trò chơi quanh lửa trại, do Tr. Vũ-Quang-Nhật điều-khiển : Già Trẻ Lớn Bé đều vui chung.

ngày nay, những kẻ tóc đã pha bạc vẫn còn “mê Hưởng đạo” là vì cảm thấy mình vẫn còn trẻ (nhờ Hưởng đạo) và tinh thần lạc quan yêu đời. Dù có những khó khăn, trở ngại trên đường đời nhưng không tội gì mà cứ ngồi ru rú ở nhà mà lo nghĩ hết chuyện này đến chuyện khác - vì càng nghĩ càng rắc rối thêm. Có hàng trăm hội đoàn, đoàn thể đã kinh qua sinh hoạt, thì ít có được một tổ chức nào làm cho con người mình an vui hơn là Hưởng đạo. Hưởng đạo là một “triết lý sống” thực tiễn và hữu ích. Chơi Hưởng đạo còn là để đóng góp một phần nhỏ nhoi công sức của mình trong việc tiếp tay giáo dục các lớp đàn con đàn cháu đang sống ở hải ngoại. Hơn thế nữa, là để trả ơn các bậc trưởng tiền bối và phong trào. Mình đã nhận được rất nhiều và giờ thì phải trả lại bớt cho các thế hệ con em. Ấu đó cũng là lẽ công bằng của đời sống! Khóa sinh Nguyễn Tăng Bình từ thành phố Garland, Texas, khóa sinh Trần Công Hoàng của thành phố Palm Bay, Florida và tôi, kẻ viết bài này từ thành phố Houston, Texas. Riêng khóa sinh Trần Công Hoàng với người yêu mấy chục năm về trước cũng đang có mặt tại trại trường Tùng Nguyên IV ở đội Gấu - hạnh phúc thay!

Mảnh trăng càng lúc càng lên cao, soi rõ những tấm lòng của chúng tôi. Cái nóng bức của



Từ trái sang : Tr. Trần Công-Hoàng (NC), Tr. Hoàng-Kim-Châu (TX), Tr. Hồ-Ngọc-Bích (CA) và Tr. Nguyễn-Tăng-Bình (TX).

ban ngày đã hoàn toàn biến mất. Một chút gió thoảng từ mặt hồ đưa lên. Tiếng kêu của một loài chim lạ thỉnh thoảng vẫn còn vọng lại như nhắc chừng điệp khúc của đêm. Tám mái đầu đen bạc vẫn quây quần bên ánh lửa hồng. Chúng tôi chuyển mục. Ngẫu hứng kể lại những chuyện vui của những ngày qua, rồi cùng nhau cười - cười chảy cả nước mắt. Nhắc lại chuyện mấy chú racoon xức hết mấy ký xí muối và mấy lọ thuốc “nhành mai” của chị Chu Bạch Yến, ngoài ra chúng còn xức luôn vài thứ linh kính của chị và sau đó chúng nhắm hết một lọ thuốc Tylenol 500mg mới hết đau đầu. Mấy chú racoon ở ngay sau lều của khóa sinh già Hoàng và chúng không chừa lại cho anh một tí bánh kẹo nào kể cả cà phê chánh hiệu từ Paris gửi sang. Tất cả đều ôm bụng cười khi nhắc lại giai thoại “Nhớ một người và lấy một người” lại cũng của chị Chu Bạch Yến. Chuyện này có trưởng Trần Long thấy tận mắt và nghe tận tai. Rồi sau đó, chị Yến lại “Nhớ một người mà lấy ba người”... Chuyện đâm đầu vào rừng của anh Bé Tư, chuyện ba khóa sinh Đại Bàng nửa khuya nhảy dù trở về Tanah Keeta chôm mấy thùng mì đem ra rừng nấu ăn vì cả đội bị đói, chuyện tích-ca-tích-kết với trưởng Trần Long cũng cười ra nước mắt, chuyện trăm hoa đua nở trên những ống chân ống tay của quý vị phái yếu... chuyện khóa sinh Châu lật đật rời Houston đem theo hai chiếc dép mang cùng một phía chân phải...

Cuối cùng chúng tôi đồng ý đặt cho mỗi khóa sinh trong đội một “nickname” để nhớ đời. Bắt đầu từ khóa sinh lớn tuổi cho đến khóa sinh nhỏ tuổi nhất. Khóa sinh Trần Công Hoàng biệt danh “Cả Cẩn” vì tánh cẩn mẫn, thức khuya (uống trà) dậy sớm (dọn vệ sinh trại). Khóa sinh Hoàng Kim Châu - là tôi - biệt danh “Hai Cục” vì đã sáng tác và diễn xuất sắc vở kịch hay nhất trại “Cố Ghẻo”. Khóa sinh Nguyễn Tăng Bình

biệt danh "Ba Bò" vì thủ diễn vai ông "Bò" trong vở kịch "Kéo gỗ" nói trên. Khóa sinh Nguyễn Văn Bé Tư biệt danh "Tư Rừng", lý do: lúc đi hành từ Tanah Keeta đến đảo Brownsea, mặc dù trên lộ trình di chuyển có những đoạn đi theo đường mòn nhưng anh cứ nhất định lúi vô rừng mà đi bất kể hầm hố chông gai và trông anh giống như kẻ đang lên cơn không ai can nổi (có xem la bàn và bản đồ đường hoàng đấy!) Khóa sinh Chu Bạch Yến xếp hàng thứ năm trong gia đình Đại bàng, có biệt danh là "Năm Đốm" vì mình mấy tay chân nổi đốm tùm lùm do muỗi và bù mắt viếng thăm. Khóa sinh Hồ Ngọc Bích, nhỏ con, ưa góp chuyện, góp ý mọi thứ, cái gì cũng tham gia nên được đặt cho danh hiệu là "Sáu Chọt". Khóa sinh Trần Bảo. đẹp trai, trắng trẻo, dễ thương, hiền như con gái và đôi khi nói chuyện "rất tửng" nên được vinh hạnh nhận biệt danh là "Bảy Tửng". Người em út của đội là khóa sinh Nguyễn Chân Như, hiền ngoan là người mang nhiều hoa đỏ như những chùm hoa ti-gôn từ đất trại về nhà để kỷ niệm, là người bạn thân thiết của muỗi mòng, bù mắt và các loại côn trùng khác. Ôi! Trên cõi đời này

chắc không có cái tên nào thơ mộng và trữ tình bằng cái tên Tám Ngàn Hoa dành cho Chân Như.

Những mẫu chuyện vui được kể từ người này đến người khác như không bao giờ dứt. Đêm nay cũng là đêm cuối cùng mà đội sống ngoài rừng. Trên cao có trăng thanh gió mát. Quanh đây có lửa ấm và những tấm chân tình. một thứ tình mà trong cõi đời thường ô trọc dề gì có được! Mọi người đều trân quý từng tiếng nói, từng nụ cười, từng ánh mắt vì biết rằng rồi đây mình sẽ chia tay.

Đống lửa chỉ còn lại một đụn than hồng. Rừng khuya im vắng mênh mông. Tiếng còn trùng rả rích trong những đám lá cây. Chúng tôi, tám khóa sinh của đội Đại Bàng trở về lều của mình trong thình lạng.

Vàng trắng mười sáu đã chéch về một góc trời.

Phong-Châu

Liên-lạc cảm ơn cháu Quỳnh-Thi đã gửi bài này thay cho Bố



Từ trái sang : TR. Lê Thông-Kinh (NC), L.M.Quỳnh (TX), Tr. Trần Công-Hoàng(NC), Tr.LM.Tiến-Lộc (VN), Tr. Trần-văn Bé Tư (TX)

THÚ ĐI TRẠI

(Kỷ-niệm trại trường Tùng Nguyên năm 1961 (Đà Lạt))

“Dôta, dôta , ơi hò dôta!” Đó là câu mở đầu của một bài hát mà những cư dân miền Cao-nguyên Các anh chị em H.Đ. khi đi trại thường hay hát trong khi làm các việc nặng : đốn cây, xẻ gỗ, làm củi, làm nhà, dựng lều, dựng trại, làm bàn, làm ghế, để lấy sức. Tôi cũng là một NHD; đã là H.Đ. không kể Nam hay Nữ đều là Anh chị em trong một nhà. Tôi cũng đã dự nhiều trại : Trại H.L. do các chị U.V. L.Lạc quốc tế qua tổ chức, Trại xuất dự của tráng đoàn Mê-Linh (chị Bạch-Bích rồi đến tôi là Tráng Trưởng), Trại hè với tráng đoàn Đồng-Tâm (chị Thân là Tráng trưởng) cũng ở trên Đà Lạt, Trại Toàn-quốc tổ chức ở vườn Tao-Đàn, Saigon, Việt Nam. Mỗi trại đều có những thích thú và đặc biệt, nhưng có một trại (đặc biệt cho riêng tôi không phải của Hội Nữ mà là của Hội Nam tổ chức) : “Đó là trại Tùng Nguyên Đà Lạt hồi tháng 5 năm 1961 do anh Cung Giữ Nguyên làm Trại trưởng”. Tuy không hoạt động cho Hội Nam nhưng vì ham muốn học hỏi nhất là tính thích được dự và hưởng những cái gì mới lạ nên tôi đã ghi tên làm “Trại sinh dự thỉnh” về Ngành Tráng của Trại trường Tùng Nguyên. Ngoài các khóa học do các anh HLV trình bày, riêng về môn lý thuyết, anh Trại trưởng có biệt tài : mỗi khi nói về một đề tài nào anh dẫn chứng rất nhiều thí dụ trong các sách Anh đã đọc qua cùng thêm vào các câu châm ngôn và khôi hài làm các trại sinh cảm thấy có nhiều hứng thú, thích học, nhớ và nhập tâm rất mau. Cũng nhờ ban H.L. rất tận tâm, nhờ đọc và nghiên cứu quyển “Đường Thành Công” cùng một số sách khi còn đi học, tôi đã vượt qua một phần lớn các khó khăn trong đời mỗi khi gặp phải.

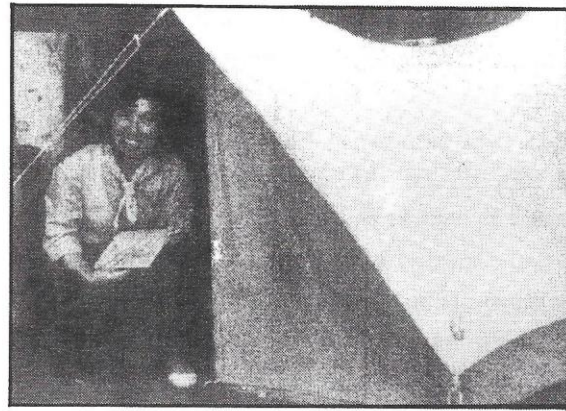
Thú đi trại của riêng tôi (không riêng tôi mà ai đã là H.Đ. mỗi khi dự một trại nào đều có sự thích thú riêng của mình) khi dự Trại Tùng Nguyên là đặc biệt thích “Trại Bay”. Trại Bay, theo chương trình Trại : “Ngành Tráng có hai

ngày đi thám du, đi xa từ nơi này đến nơi no để quan sát, tìm tòi, học hỏi những cái mới, cái lạ, vì vậy nơi có tên là Trại bay. (Hồi đi tản qua Mỹ năm 1975, tôi đã bỏ lại tất cả, kể cả các tài liệu H.Đ., cho nên với tuổi tác ngày một nhiều, tôi chỉ nhớ được những gì tôi có thể nhớ nên có thiếu sót hoặc sai lầm xin các Anh chị em đã từng dự trại với tôi hồi đó thứ lỗi, xin cảm ơn!).

Đi Trại Bay, nhóm của tôi có anh Mai-Liêu (trưởng Toán), anh Ninh, chị Bạch-Bích và tôi, tôi không nhớ có thêm ai nữa không?). Sau khi nghiên cứu bản đồ, tính thời gian dừng lại, ăn uống, nghỉ ngơi, qua những nơi nào, tới đến nghỉ chân ở đâu, ngày hôm sau trở lại Trại cho đúng giờ, mấy Anh chị em chúng tôi bắt đầu lên đường. - Không kể đất Trại rất đẹp chiếm một khoảng rừng với vòng học ngoài trời, với Minh-Nghĩa-đường, với những lều dựng lên từng khu, với cổng trại, nhà sàn do các trại sinh tự làm, Đà Lạt còn có những cảnh đẹp thật tuyệt vời, vừa hùng vĩ, vừa nên thơ. Chúng tôi ra đi trong một buổi sáng mờ sương, nhìn không rõ người, qua những đồi thông trùng trùng điệp điệp nối tiếp nhau. Đi sâu vào trong khi trời vừa sáng tỏ, trong giữa rừng cây, trên lưng đồi thấp thoáng mấy căn nhà sàn của đồng bào miền Thượng, điểm thêm một vài dòng thác bạc uốn éo chảy quanh, thật là hữu tình. - Chúng tôi theo mấy con đường mòn sỏi có, lâu lâu gặp mấy cô nàng Mường, Mán đi chợ, má đỏ hây hây, lưng đeo gùi, trên người đầy đồ trang sức, rất duyên dáng trong bộ áo Chàm thêu chỉ ngũ sắc, một vài thiếu phụ thay vì đeo gùi, đeo con nhỏ cũng cùng trang phục giống nhau, cũng những vòng bạc trên tai, trên cổ, ở chân, mỗi lần cử động đi đứng kêu lách cách hòa với làn gió vì u nghe rất vui tai. - Thỉnh thoảng chúng tôi gặp một hai anh Mán sơn đầu, vai mang cung tên, mặt, người vẽ, sơn màu trắng ,sanh, đỏ, thật là dữ dằn, thấy chúng tôi đeo ba lô túi đi trại, nói lú

lo vài ba tiếng tỏ ra dáng thân thiện. Tuy ngôn ngữ bất đồng, nói chuyện ra dấu bằng tay, chúng tôi may mắn được một anh thổ dân dẫn đường đưa về bản lán gặp Ô. Trùm Trưởng. Ông Trùm biết sơ sơ vài ba tiếng Kinh, cho chúng tôi xem các thủ công của họ như nỏ, ná, cung tên, rổ rá bằng tre nứa, những con thú, hình, tượng, ống điếu chạm khắc tỉ mỉ bằng gỗ mun đen bóng, những miếng vải chàm, áo, quần, túi lớn, túi nhỏ dệt thêu bằng các chỉ màu rất vui mắt. Ông Trùm còn mời chúng tôi uống rượu cần, ăn cơm lam (cơm lam làm bằng gạo nếp vo sạch bỏ vào ống tre hoặc nứa bịt kín hai đầu rồi đem đốt – khi chín mở ra ăn rất thơm). Chúng tôi chỉ nếm, không dám ăn, sợ bị ói mửa bởi mùi hôi của các súc vật trâu, bò, heo nuôi ngay dưới nhà sàn. Chúng tôi chọn mua một vài thứ về làm kỷ niệm và phải trả bằng tiền các (tiền các hồi đó còn đúc bằng bạc, vì mấy người Thượng chỉ mê các loại kim khí). – Sau khi mua bán xong, chúng tôi mau từ biệt để kịp tới khu nhà dòng Châu Sơn và vừa vặn, trước khi mặt trời lặn dưới chân đồi, chúng tôi tới nơi. Anh Liệu vào gặp các vị tu sĩ để xin tá túc ngủ đêm, được các vị ra hiệu không muốn đàn bà vào Thánh đường và phòng khách. Dòng tu Châu Sơn là dòng tu khổ hạnh, các vị tu sĩ ngày chỉ ăn một bữa; ngoài những giờ cầu nguyện ít khi mở miệng nói. Mỗi buổi sáng, khi thức giấc, các vị tự đào lấy huyết để khi qua đời được chôn ngay tại chỗ và rất kỵ không bao giờ nhìn, gặp phái nữ. Chị Bạch-Bích và tôi lẽ ra bị mời ra đi nơi khác, nhưng vì trời đã tối sẫm, nhà dòng tọa lạc ngay giữa rừng, anh Liệu phải nài nỉ các vị mới cho phép hai chị em ngủ trên hàng hiên, tránh mưa bất tử và sương đêm. Nhờ đang tuổi sung sức, hai chị em chúng tôi đã qua một đêm lạnh thấu xương dù đã quấn mình trong túi ngủ và mền len. Trời vừa mờ sáng, tuy mệt và thiếu ngủ, chúng tôi đã thức giấc ngay; hai anh Liệu, Ninh cùng từ phòng khách bước ra sau khi đã biên lại vài hàng kính chào từ biệt và cảm ơn các vị tu sĩ. Chúng tôi lên đường đi thẳng về Trại chỉ nghỉ một khi đói để ăn không dừng

chân lâu nơi nào, dù còn có nhiều nơi đáng để coi, nên đã về sớm hơn giờ đã định. Nhờ dự Trại trường Tùng Nguyên năm ấy (Trại H.L. cho các trường cao cấp và lấy bằng rừng và nhất là do anh Cung Giữ Nguyên DDC làm Trại trưởng) tôi đã hiểu biết thêm về ngành Tráng, được hưởng thú trèo đèo, lội suối, băng rừng, được thưởng thức cảnh đẹp đồi núi mơ mộng buổi sớm mai và cảnh huy hoàng rực rỡ của hoàng hôn khi chiều xuống, được tiếp xúc tìm hiểu đời sống của một số đồng bào sắc tộc, được hiểu biết sơ sơ cách tu và lối sống của các vị tu sĩ dòng Châu Sơn, được học hỏi thêm nhiều thứ, được chung vui trong tình tương thân, tương ái của gia đình Anh chị em Hương Đạo.



Lều của Trại-sinh "Dự Thịnh"

Cuối cùng, tôi rất vui thích được sống mấy ngày thoải mái, quên đi những bon chen, ồn ào của đời sống đô thị, lại thấy thích thú thêm nhờ các bài hát H.Đ. làm quên mệt khi vượt mọi khó khăn trong hai ngày đi "Trại Bay". Hoan hô những ngày đi Trại! Không cứ là dự trại này hay trại nào, cứ được đi Trại, sống ở Trại là vui rồi, phải không các bạn? Cũng nhờ dự Trại Tùng Nguyên tôi còn có thêm một cái vui để đời là : "Sau khi bị hành hạ tới bởi bởi Hội Đồng Rừng, tôi có thêm một tên mới, Tên Rừng "THẢO KÊ THẬN TRỌNG", ngay sau đêm Lửa Trại, trước ngày chia tay.

Thảo Kê Thận Trọng
Bà Cả Hộ Làng Tân-Hương
Dallas, TX tháng 9 năm 2001

HỒN HƯƠNG ĐẠO

Bửu Sao

Giống thứ ba của loài người, tiếng Mỹ gọi là GAY, trước kia vốn là chuyện cấm kỵ khi nói về mối liên hệ lứa đôi, nay đã công khai trở thành một vấn đề xã hội trong mọi chế độ, mọi giới, mọi tổ chức, ngay cả trong tổ chức Hướng Đạo! Trước đây không lâu, Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ đã công bố hợp hiến việc khai trừ những thành phần "gay" ra khỏi tổ chức này. Như thế, hầu như Pháp Luật Hoa Kỳ đã cùng tổ chức Hướng Đạo công nhiên vạch rõ một... "hương đạo" cho giới trẻ xứ này, để rồi sẽ dần dần làm kim chỉ nam cho các tổ chức sinh hoạt học đường và thanh thiếu niên trên thế giới.

Trong hiện thực, đáp số của vấn đề này còn trải qua một tiến trình khúc mắc mà Pháp luật chưa hẳn đã có thể giải quyết dứt điểm được. Trường X, chỉ vì muốn ở ngay nói thật, đã tuyên bố thẳng thừng cùng các tráng - thiếu sinh rằng mình thuộc thành phần gay. Khi Trường X nói lên sự kiện này, mọi người mất hết thoải mái, rồi vai trò thủ lĩnh của trường không còn được mọi người vui vẻ chấp nhận như trước nữa. Các đoàn sinh khi hay biết cơ sự, về nhà trình bố mẹ hay. Bố mẹ đem chuyện Kinh Thánh ra kể cho biết vì sao đô thị Sodom đã bị lửa trời thiêu đốt, để rồi ngày nay cái từ *sodomie* đã được đem dùng để chỉ mối tương giao bất thường giữa hai người đồng giới tính vốn bị quy là trọng tội trong điều răn Thiên Chúa Giáo. Một khi được các bậc phụ huynh giải thích, mối liên hệ giữa đoàn sinh và các trường "gay" đã hóa thành từ khó chịu đến bất ổn. Rồi người bàn qua, kẻ nói lại, mỗi người một ý, mỗi lập trường, dần dần tạo nên tình trạng nghi kỵ, chia rẽ trầm trọng giữa các đoàn viên trong tổ chức. Từ việc tranh chấp này, dẫn đến một phiên tòa tại địa phương, rồi dần dần leo đến Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ. Phiên tòa tối cao đã phán quyết theo chiều

hướng của Tổ Chức Hướng Đạo, tức là chiều hướng cần được duy trì trong một tổ chức lớn, vốn được xem là một tổ chức duy tâm, lấy tôn giáo làm nền tảng và lấy các giá trị luân lý truyền thống làm mục thước cho cuộc sinh hoạt xã hội. Đây là một phán quyết đơm bản chất cục bộ, chưa có thể dùng làm pháp lệ được.

Vào thời tiền chiến, trong các trại Đạo, có lúc đã xảy ra một vài chuyện dở tục tăng dở "vô tội" trong mối liên hệ giới trẻ thuộc lứa tuổi vị thành niên, lắm lúc khiến các trưởng không biết xử trí làm sao cho thích hợp, ngoài việc đặt ra một vài định thức được dùng làm chuẩn mực trong các trường đạo, các chủng viện... thí dụ như "chơi tay là chơi tục", *jeu de mains jeu de vilains* (nghĩa gốc là giờ trò tháu cáy), hoặc '*nunquam duo, semper tres*', không được hai, luôn luôn ba v.v. Nhưng cũng có lúc các nhà giáo lại coi thường loại "chơi tay" của trẻ nít. Hồi tôi theo học lớp tám, trường Thiên Hựu, vào một chiều thứ năm nọ, bọn '*nhất quý nhì ma*' đến nhà một chú bạn 'tây con' cùng lớp, bảo là để nói chuyện học hành, rồi kéo luôn y vào động, lật trường ra, đem kem đánh giầy đổi trắng thay đen, rồi thả cho y về nhà. Hôm sau, bố mẹ chú bé đến thưa, thế nhưng cả bọn bốn đứa chỉ bị nhà trường "consignés" một chủ nhật, rồi đầu cũng vào đấy cả. Những chuyện như thế, có người xem là trò chơi trẻ nít, không đặt thành vấn đề. Trong các dịp đi trại, khi lửa trại đã tàn, thiếu sinh vào lều ngủ, mỗi túp lều chiều dài không quá 6 thước tây, chỉ đủ cho từ 7 đến 9 đội sinh nằm, tạo nên một tình trạng hỗn tạp mà chỉ các vị tuyên úy mới đặt thành vấn đề, trong khi bọn nhóc con khúc khích cười khoái trá. Trong các trại đạo lớn (jamboree), ban tổ chức thường dùng bromure de sodium lẫn vào bột mì, vì loại hóa chất này có công dụng hạ nhiệt tính nơi con người.

Xét về khía cạnh thể lý, việc khám phá quan trọng đầu tiên của trẻ thơ là cái giống của chính mình, rồi việc khám phá quan trọng thứ hai là cái giống của người bên cạnh. Đối với trẻ con, việc khám phá ra được giới tính của mình đồng thời cũng là khám phá được cái nguồn suối hoan lạc (*centre hédonique*) mà Đấng Thiên Hựu đã dùng để an bài sự trường tồn cho nòi giống. Đây chỉ là một hiện tượng tự nhiên ở lứa tuổi thanh xuân mon morn. Nhưng khi đã thành nhân mà tình trạng đồng tính yêu đương còn tồn tại thì đây lại là chuyện khác. Vào các năm 60 vấn đề gay đã hầu như được công khai mổ xẻ trên công luận. Từ cuốn sách *Les Amitiés Particulières* của tác giả Roger Peyrefitte, nhà đạo diễn Jean Delanoy đã giành dựng một cuốn phim dài đến 1 giờ 40 phút nhằm miêu tả cái bi kịch trong chuyện luyến ái giữa hai người trẻ đồng tính, đã kết thúc bằng một tự vận (1964).

Bây giờ, chuyện đồng tính luyến ái đã dần dần được chấp nhận như là một quyền, không khác gì quyền công dân, rồi cũng sẽ được hiến pháp Hoa Kỳ chấp nhận. Những câu chuyện dở cười dở khóc: vợ bỏ chồng theo gái, chồng bỏ vợ lấy trai nay hầu như đã đi dần vào tập quán xã hội để được mọi người không còn cho là kỳ cục nữa. Nhưng từ thái độ dung thứ một tình trạng hầu như là bất thường, để khỏi nói là bệnh hoạn, đến việc chấp nhận nó như là một quyền bất khả xâm phạm thì, riêng trong cuộc chơi hướng đạo, không ai mà ráp được một nhịp cầu khỉ khá vững để bước qua cho được. Chính vì hướng đạo không chỉ là một cuộc chơi, song là một môi trường sinh hoạt thanh thân, trong ấy con người có thể thực hiện *một tâm hồn lành mạnh trong một thể xác lành mạnh: mens sana in corpore sano*: đây là cái hồn bất khả phân của hội Hướng Đạo được thể hiện trong cuộc chơi mà Huân-Tước BiPi đã tạo ra cho các thế hệ lớn nhỏ trên toàn cầu nhằm bảo toàn những giá trị muôn thuở của nhân loại.

B.S.

Ca Khúc Thiên Thần

“Vinh danh Thiên Chúa trên trời
 Bình an dưới thế cho người thiện tâm”
 Người ơi, ca khúc thiên thần
 Còn nghe vang vọng chín tầng cao xa
 Hai ngàn năm lẻ đã qua
 Sự bình an vẫn còn là giấc mơ
 Phương này khói lửa mịt mờ
 Phương kia chất chứa hận thù chấp tranh
 Tìm đâu cho có an bình
 Khi lòng người chứa thật tình bình an
 Còn nổi loạn, còn dối gian
 Còn chưa biết đến yêu thương nhân quần
 Nguyện xin đấng Chúa giáng trần
 Đem thêm xuống thế một lần bình an.

Dương Tử (Giáng sinh 2001)



Chia Buồn

Được Anh Chị Bửu-Viên cho hay :
 Chị **Thân-Thị Thúy-Hồng**
 Hiền thê của Anh **Nguyễn-Quốc-Trị**
 đã mãn phần ngày 29 tháng 10 năm 2001 tại
 Maryland, Hoa-kỳ. Hưởng Thọ 75 tuổi.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Anh
 Trị cùng các cháu. Xin cầu nguyện Hương Linh
 chị **Thúy-Hồng** được thanh thoi nơi Tiên Cảnh.

Vợ chồng Nguyễn-Trung-Thoại (Montréal-Canada)

Hướng Đạo Khánh Hòa...ngày nay

(vài góp ý của Tr. Trần Thành Vệ)

Liên Lạc : Xin trích bỏ một số đoạn không thích hợp

Chúng tôi là những Trưởng và HDS thuộc lớp người của thập kỷ 50, 60 và 70 tại các tỉnh phía Nam hiện đang ở hoặc cư ngụ lâu dài tại tỉnh Khánh Hòa – Nha Trang có cùng chung một ý nguyện và mục đích muốn đem lý tưởng Hướng-Đạo của mình để cống hiến cho xã hội, đã tập hợp thành một nhóm nhỏ có tên gọi là Lam Sơn, tên của một toán Tráng cũ đã ra đời cách đây gần 40 năm (1957) tại Nha Trang.

Như chúng ta đều biết : Lịch sử của Phong trào Hướng đạo Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn và thời kỳ khác nhau, dù mỗi giai đoạn và thời kỳ đó, mục đích, nguyên lý và phương pháp HD đều thực hiện như nhau, anh em vẫn coi nhau như ruột thịt, gặp nhau là tay bắt mặt mừng không kể lớn nhỏ, cũ mới, thân sơ. Nhưng không sao tránh khỏi có đôi điều khác biệt và đồng bộ do lịch sử để lại. Vì lý do đó nên việc trình bày của chúng tôi hôm nay cũng chỉ mang tính chất đặc thù của một địa phương trong một điều kiện cho phép và hoàn cảnh nhất định.

Hướng đạo tại Khánh Hòa – Nha Trang đã có mặt từ những thập kỷ 30, 40 với những đơn vị ban đầu như Tráng đoàn Ngô Quyền, Ấu đoàn Trại Thủy mà đến năm 1945 đã có nhiều Trưởng và Đoàn sinh đáp lời kêu gọi của Tổ Quốc, hăng hái tham gia cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ chống

giặc ngoại xâm, luôn vẫn thể hiện và giữ được đầy đủ phẩm chất tốt đẹp của một người HDS mà tên tuổi đến nay đáng cho chúng ta khâm phục. Tiếp theo vào thập kỷ 50, 60, 70 là một lớp Trưởng và đoàn sinh khác thuộc thế hệ chúng tôi lại tiếp tục ra đời với các đoàn : Tráng Lam Sơn, các Thiếu Chí Linh, Yên Thế, Bạch Đằng, Quang Trung, An Tiêm I, An Tiêm II . . . các Ấu Cờ Lau, Hoa Lư, Phù Đổng. . . và các Kha Vũ Quang, Qua Châu . . . thuộc Liên đoàn Trùng Dương và Mai An Tiêm. Ngoài ra có 2 Liên đoàn biệt lập là Trai Việt và Hoàng Liên Sơn. Đến năm 1973, Khánh Hòa tách thành 2 Đạo : Đạo Khánh Hòa và Đạo Nha Trang, trước thuộc Châu Hải Nam (gồm các tỉnh Nam Trung Bộ) sau thuộc Châu Trường Sơn hạ (gồm các tỉnh Duyên Hải và Cao Nguyên Nam Trung Bộ). Đã tham dự các trại họp bạn Quốc gia Trảng Bom (năm 1951), Suối Tiên (năm 1970) và Tam Bình Thủ Đức (năm 1974).

Sau năm 1975, Hướng đạo các tỉnh phía Nam nói chung, Khánh Hòa Nha Trang nói riêng đã hoàn toàn ngưng hoạt động. Nhưng qua thời kỳ đổi mới, Hướng đạo một số nơi đã nảy sinh ra nhiều hình thức sinh hoạt một cách tự phát gọi là “chơi chui”, một danh từ nói ra thì nghe buồn cười, nhưng nghĩ lại cũng “thấm thía và xót xa”, nhằm đáp ứng yêu cầu đòi hỏi ngày một cần đa dạng

hóa về giáo dục lớp trẻ của xã hội. Mạnh dạn và năng nổ nhất là anh em HĐ tại Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập được nhiều Đoàn và Liên Đoàn sinh hoạt hàng tuần mỗi sáng Chủ nhật tại các công viên Tao Đàn, Hoàng Văn Thụ, sân gôn Gò Vấp . . . một cách bán chính thức như chúng ta đã nghe và đã thấy. Thiết nghĩ đây cũng là một mô hình thể nghiệm trong điều kiện còn hạn chế hiện nay mà bước đầu cũng đã gặt hái được một số hiệu quả nhất định đáng để chúng ta lưu ý xem xét và đánh giá đúng mức.

Còn các tỉnh khác (phía Nam) thì sao ? Đây cũng là một tâm trạng làm trần trở không ít của những người HDS tỉnh lẻ có tâm huyết : “bỏ thì thương vương thì ngán”. Riêng chúng tôi vì ý thức về tinh thần trách nhiệm và tính hợp pháp của nó nên đã chọn tìm một phương thức sinh hoạt có thể chấp nhận được, không gây hậu quả gì đáng kể đó là : Anh em đến với nhau trong tình thân ái và mối quan hệ tình cảm Hướng đạo cũ, tương thân tương ái qua việc “Hôn, quan, tang, tế” và cũng dành đôi chút trò chơi và tập tục mà anh em ta ai cũng biết và không bỏ được. Việc làm đó so ra có lẽ hơi nhẹ nhàng và “tiêu cực” chẳng, nên cũng có lắm kẻ chê người trách, chưa kể có người còn hiểu lầm đáng tiếc nữa. Đúng sai chưa biết, chúng tôi chỉ biết rõ một điều đến nay anh em đồng tình với chúng tôi ngày một đông, người ở xa cũng đặt sự tin cậy và dành cho nhiều tình cảm ưu ái. Tốt xấu ra sao bây giờ cũng khó nói, khó phân bày, thôi thì cứ để thời gian sẽ trả lời.

Trong bối cảnh trên, thật tình mà nói , anh em chúng ta không sao tránh khỏi “trăm người mười ý”, cũng phải thông cảm vì mỗi người mỗi hoàn cảnh, mỗi điều kiện cũng như ở mỗi góc độ vị trí đứng khác nhau thì làm sao đòi hỏi phải giống nhau, như nhau được.

Chỉ mong sao : “Con đường nào cũng đến thành La Mã” là quý lắm rồi.

Kính chúc Quý vị, quý Trưởng những người anh cả của chúng tôi dồi dào sức khỏe, sống lâu với phong trào để lèo lái và điều dắt chúng tôi cùng các thế hệ trẻ mai sau và sau cùng kính chúc Quý vị đạt được mọi sự như ý.

Thân ái kính chào

Trần Thanh Vệ

Liên Lạc : *Hỏi các Trưởng : Bùi Năng Phán, Nguyễn Văn Thụ, Nguyễn Đức Dziên (và nhiều Trưởng khác không nhớ hết) đã sinh hoạt ở Khánh Hòa Nha Trang, xin cho biết ý kiến.*

Các Trưởng cho các nơi biết các đơn vị ở Khánh Hòa – Nha Trang đã sinh hoạt như thế nào ? Ý kiến của các Trưởng sẽ là những tài liệu quý giá cho những người ghi lại “Lịch Sử Hướng Đạo Việt Nam “ sau này.

Liên-Lạc ... xưa

Có khá nhiều Trưởng hỏi những số Liên-lạc ... xưa để sưu tầm cho đủ bộ dành cho tủ sách của mình, có nơi thì đặt nơi Đoàn-quán H.D.V.N. để đọc chung. Lại có Trưởng muốn có toàn bộ (từ số 1 đến số 40) để tặng cho Thư-viện địa-phương, vì nơi đây muốn mua mà không có ai bán và cũng biết bán nơi đâu. Anh em trong Ban phụ-trách nghe vậy cũng thỏa dạ mát lòng, vì cũng có nơi biết giá trị của L.L.

Xin thưa chung :

Vâng, Liên-Lạc cũng còn trong kho một số cũ, nhưng không đầy đủ, những số thiếu, chúng tôi có thể làm phóng ảnh để gom thành toàn bộ 40 số.

Xin gửi cho chúng tôi : mỗi số 4 US\$ (kể cước phí rồi).

Ban Phụ-Trách

Những điều đáng lo

(Trích Dặm Đường số 6, nội san Liên Đoàn Non Nước, Sài Gòn, Việt Nam)

Bài của Tr. Lương Hải

Qua những lần gặp nhau, nói chuyện với các lão huynh trưởng cũng như các trưởng bước qua tuổi “tri thiên mệnh”. Ai cũng tỏ ra lo âu cho phong trào Hướng Đạo tại Việt Nam trong tương lai khi nhìn vào hoạt động hiện nay của phong trào tại thành phố HCM. Sự hoạt động bất hợp pháp về phương diện chính quyền cũng như về phương diện nguyên tắc và tổ chức Hướng Đạo dẫn đến việc ô hợp, phân rẽ, lệch lạc. Ngay từ khi một số trưởng có tâm huyết với phong trào nhem nhóm trở lại sau gần 20 năm chết lịm, đã có một “ban huấn luyện” (không dám dùng từ Bộ Tổng Ủy Viên) chi phối các sinh hoạt của các đơn vị “chui” để giữ vững nguyên tắc. Nhưng dần dần các đơn vị ban đầu thoát ra khỏi ảnh hưởng của “Ban Huấn Luyện” để “độc lập” mà khởi đầu là nhóm “Quy Trình 46”. “Ban Huấn Luyện” cũng dần dần lũng củng do không tôn trọng “uy quyền điều hành” mà do chính các “cụ” đặt ra. Nay thì hoàn toàn như vô hiệu khi mà chính các DCC cũng không cần ý kiến của “cụ đầu đàn” mà mạnh ai nấy xưng hùng, muốn làm gì thì làm, mỗi ngành một vua, một triều đại. Do đó, các khóa huấn luyện dự bị BM, BR mở ra vô tội vạ, huy hiệu được cấp phát một cách loạn xạ.

Phải thành thật mà nhận rằng, lúc ban đầu có những khóa huấn luyện rất kết quả, trại sinh là những Hướng Đạo Sinh cũ có bề dày trong sinh hoạt trong phong trào, hoặc những anh

chị em sinh hoạt sau 75 nhưng đã có vài năm sinh hoạt “chui” và được lựa chọn kỹ. Nhưng dần dần số trại sinh như vậy không còn nữa. Dần dần các khóa huấn luyện kế tiếp để ra nhiều “Trưởng” không biết để làm gì. Tôi biết có “Trưởng” sáng nay nhập trại khi mới tuyên hứa hôm qua để đứng thể thức mà chưa biết Hướng Đạo là cái gì? Có một phụ huynh đem con đến gửi, thấy Hướng Đạo vui vui, rồi làm trại sinh đi dự huấn luyện liên tiếp dự bị, BM, BR rồi thoả mãn đem BR về nhà treo. Vài lần tôi hỏi các Trưởng có trách nhiệm, huấn luyện làm gì khi các đơn vị không có, thậm chí có những liên đoàn phải tự giải tán sau khi đã có những “Trưởng” được đi huấn luyện, được BM, BR, các vị bảo để chuẩn bị khi phong trào được nhà nước cho phép thành lập. Chuẩn bị cho phong trào với những “Trưởng” đơn vị chưa bao giờ biết bầy sói, thiếu đoàn là gì, thì liệu đó có phải là biện minh chính đáng? Do đó, các khóa huấn luyện trở thành trò chơi của người lớn, khi người lớn không có việc làm, không lập được đơn vị hay **không có khả năng lập đơn vị thì đi làm huấn luyện**. Tôi nghĩ các anh có nhiều việc cần làm hơn là huấn luyện trong tình trạng Hướng Đạo “chui” hiện nay nếu các anh có tâm huyết với phong trào. Liệu những huy hiệu BM, BR mà các anh phát ra có giá trị gì khi phong trào chính thức được thành lập – Đó là nỗi lo thứ nhất.

Nỗi lo thứ hai là tinh thần BiPi bị phá sản – Ai cũng công nhận rằng con người có hai phần: tâm linh và thể xác. Hưởng Đạo do BiPi lập ra cũng vậy. Hưởng Đạo cũng có tâm linh và tổ chức. Vì vậy BiPi đã đặt tâm linh vào lời hứa đầu tiên, thế nhưng có một số Trưởng hôm nay *cố tình dả phá phần tâm linh, bỏ đi phần này trong lời hứa*, có Trưởng còn in thành tài liệu để phổ biến dạy dỗ các em – Những điều BiPi dạy trong quyển Đường Thành Công được cho là giáo điều, kinh điển – Những lời phát biểu này được một số Trưởng vỗ tay hoan nghênh khi ngồi trước các thùng bia. Ý kiến về “cái ly thứ ba” được chống chế ngược ngùng bằng lý luận “ly lớn hay ly nhỏ”. Một lý luận đùa cho vui nhưng là để “qua cầu” khi không tự kiểm chế bản thân được. Và tệ hại hơn là đem cái lý luận “đối kháng BiPi” để phổ biến trong các anh em còn non trẻ với phong trào. Các anh đó muốn lập một phong trào Hưởng Đạo không có BiPi!

Nỗi lo thứ ba là hiện nay xuất hiện những ông thần Hưởng Đạo, những ông thần đi đâu cũng nói chuyện Hưởng Đạo, chuyện gì cũng biết, chuyện gì cũng thông. Nói trong tiệc cưới, nói trong tiệc nhậu, khoe khoang có huy hiệu BR, đeo đầy mình các huy hiệu Hưởng Đạo, thậm chí đi dự đám ma cũng mặc “áo huấn luyện”, nhưng khi được hỏi đến quá khứ hoạt động Hưởng Đạo ở đâu, chăm sóc đơn vị nào thì ông thần giả tảng.

Có ông mặc thường phục mà toồng teng 2 cục gỗ. Tự coi đó là giá trị mà người ta phải phục mình. Một số anh em trẻ nhìn các ông thần “sợ sệt” và “chiêm ngưỡng từ xa”. Thật là đáng lo cho thế hệ kế tiếp khi họ bắt chước các ông thần này.

Một nỗi lo nữa là thế hệ thừa kế. Thế hệ trưởng trước 75 đã già yếu và dần dần ra đi. Thế hệ kế tiếp được đào tạo như đã nói trên – nếu tình trạng này kéo dài mà chúng ta không có một mô hình đúng đắn mở ra lối thoát thì sẽ là một nguy cơ cho tinh thần của phong trào Hưởng Đạo khi được tái lập ở Việt Nam. Vì vậy mà còn có một số Trưởng nói rằng: “Thà nhà nước chưa cho tái lập còn hơn là tái lập trong tình trạng này”. Câu nói thật đau lòng nhưng là sự thật.

Những điều lo âu còn nhiều. Trước sự nổ bùng của kinh tế thế giới, xã hội Việt Nam cũng nổ bùng theo về nhiều phương diện khác có thể không ai kiểm soát được. Liệu các giá trị tinh thần Hưởng Đạo **đã được giữ vững gần một thế kỷ nay** có thể đứng vững tại Việt Nam? Các Trưởng Hưởng Đạo Việt Nam nghĩ gì về trách nhiệm của mình đối với phong trào, nghĩ gì về những hành động của mình trong hiện tại. Chỉ có những Trưởng Hưởng Đạo chân chính mới có thể trả lời được câu hỏi này.

Trăm năm bia đá thì mòn,

Ngàn năm bia miệng hãy còn trơ

Lương Hải

(Chèo Bể Hay Lo)





Mã Thư

*Si vous avez un bon mot à dire, dites-le
aujourd'hui ; demain ce mot serait sans accent,
sans chaleur ; demain personne ne vous entendrait.*

Tr. Nguyễn-đức-Tùng (VA).

Bài viết của Trường rất thích-hợp với chủ trương của Liên-lạc, xin đăng vào số 40 này. Là một kinh nghiệm sinh hoạt HĐ ở hải ngoại, có thể gợi ý để anh chị em thử thí nghiệm cho đơn vị của mình. Nếu nơi nào thấy kết quả hoặc có chi bổ túc thêm, xin vui lòng gửi về L.L. để cùng nhau trao đổi ý kiến.

Trong thư Trường có viết : ... “sợ sau này Ngựa giao đước cho người khác thì mất đi cơ hội đóng góp”. Tr. Tùng ơi, đọc xong Đặc-san số 40 này, Trường sẽ yên tâm thấy Ngựa tui còn vất vả lắm, chưa nghỉ ngơi được mô, vì :

Tri-âm bao quân nổi quan-san...!

(Câu thơ này do Thầy Nguyễn-quý-Bồng ở Ottawa tặng hình bì Liên-lạc đây)

Cám ơn Trường có nhả ý gửi tấm hình có Tr. Đoàn-Lai, anh Đội-trưởng đầu đời HĐ của Ngựa này đó. Sau này, A Lai cũng có gửi qua cho mấy tấm hình khác, có tấm thì chụp chung với Tr. Thanh (ở Sydney, nhân dịp về thăm quê) thời gian thì cũng có nhiều thay đổi, nhưng lỗ mũi (đặc biệt) thì chẳng có gì đổi thay.

Khi đọc những giòng này thì chuyện đã qua rồi : cuối tháng 9/2001, Ngựa tui có mặt ở Virginia như Trường đã biết, nhưng thời gian lưu lại ở đó quá ngắn nên không có cơ hội tiếp xúc được nhiều người. Đã thử liên lạc với Trường, nhưng chưa có duyên lành. Nhưng Montréal và Virginia đâu có xa, sẽ còn nhiều dịp khác. Lo chi ! Đến đây, thót giật mình, thấy đoạn cuối thư Trường có dặn : “xin đừng cho lên L.L.”, nhưng đã lỡ rồi. Đành ngưng vậy !

Tr. Gấu Tận Tuy (Khai Phá Oregon)

Đã nhận được thư của đảng ấy, gồm 4 trang giấy tuy không lớn lắm, nhưng đầy đặc chữ, gồm có nhiều mục, xin tóm lược trả lời như sau :

- Đã chuyển tin qua e-mail đến anh chị bên Tây, là L.L. đã nhận được củi lửa rồi.
- Đã lục lợi tìm kiếm những yêu cầu của K. P., đã chuyển qua đảng ấy bằng bưu điện rồi, thoả mãn được 90 %. Thương lắm đó !
- Đã cho vào Sổ, nhưng không ghi công khai.
- Thành thật “khen” đảng ấy đã “học thuộc bài” là dù Gấu đã “cạn ý” nhưng đã nghe lời Ngựa dặn : đừng đả giấy trắng, khoảng trống, uống lắm” nên đã cố viết tiếp, dù là mang tiếng ... nhiều chuyện.

Gấu có dặn lui dặn tới đến 2 lần trong thư là đừng “cho lên Mã Thư hay Thư Bạn”, cho nên Ngựa không chép thư hay trích ngang thư của Gấu (chỉ nói mé mé thôi). Còn một số việc hay ho, hấp dẫn và bí mật khác Ngựa giữ đúng lời yêu cầu nên không nở “xì” ra. Sướng chưa ?

Vừa mới nhận Khai phá số 17 (đến 3 tập lận), sẽ gửi tặng 2 LĐ ở Canada để biết tài của Gấu. Đọc KP thấy kỹ thuật quá cao, biết khi mô mà Ngựa ni theo kịp !

Tr. Nguyễn-Đức-Phúc (Ottawa).

Nhìn nét chữ của Cự viết, thấy còn quá thước quá, Cự mừng là đã trút gánh nặng cho Tr. Thuồng trong vai trò Trưởng Xóm Ottawa. Ngựa tui thưa thật với Cự là Cự còn đại lắm. Ngày nhé :

- Xưa nay, ai ai cũng trọng vọng Cụ, xem Cụ là deuxième Trần văn Khắc ở Ottawa, nay Cụ nhường ngôi, ngôi chơi xơi nước một mình, à quên, với Cụ Bà. Đâu còn tiền hô hậu ủng như xưa ?
- Mỗi tháng họp hành Trường niên, có xe kẻ đưa người đón, ai cũng trông chờ Cụ Trường Xóm đến Chủ tọa phiên họp, quan trọng vô cùng. Nay Cụ ở đành “tự ý xin” ở nhà “trông ngày tháng dần qua” có chi vui ?
Than ôi ! Thời oanh liệt nay còn đâu ?
- Trước mỗi lần họp Xóm, Cụ nhắc Trường A làm việc này, lưu ý Tr. B. lo việc nọ, Trường nào lười thôi Cụ “trợn mắt”, nhưng ai nấy đều vui vì thương và kính Cụ. Nay Cụ tự ý thoái vị, những tình cảm ấy biết bao giờ chiêu hồi lại được Cụ Phúc ơi !

Nhưng sau đó, tiếp nhận thêm bức thư của Cụ, Cụ cho hay đã vào Trung-tâm Cao niên Peter D. Clarke, sau thời gian nằm Bệnh viện và thời gian dưỡng bệnh ở Trại Lão-khoa. Cụ rất hài lòng nơi đây, mọi thứ đều “đệ nhất phong lưu”, phòng ốc sang trọng, an cơm như ở tiệm cơm tây v.v..

Nghe Cụ kể trong thư, nhớ Cụ quá, ngày 01-8-01 Ngựa tui bèn lên Ottawa, tìm đến thăm Cụ. do Tr. Thương và Tr. Hùng hướng dẫn. Đúng như Cụ tả: sướng thật ! Hách nhất là trong phòng riêng của Cụ, trang trí 90% là Hướng đạo. Nào là hình Cụ BiPi, Cụ Trần-văn-Khắc, Huân chương Bắc đẩu, Bằng khen của BSC. Hình ảnh các sinh hoạt HĐ có Cụ tham gia, thêm vào đó là những khăn quàng, BR. v.v. mà Cụ từng mang, chỉ một ít hình ảnh gia đình. Trong khu Cao niên này, các vị đồng-cư đều suy tôn Cụ là 2ème BiPi (chứ không còn là 2ème TVK nữa). Hôm ấy Tr. Thương Tr. Hùng và Ngựa tôi cùng thỉnh Cụ “xuất du” đến thăm Tr. Trâu Hiền họ Đào, sau đó cùng ra Restaurant dùng bữa cơm chung với các Trường trong Xóm, có cả Chị Thủ-quỹ và phu-quân, Anh Chủ nhà in L.L. họ Ngô, Chú Trang-trí hình bìa L.L. họ Chung. Ông chuyên-viên tổ-chức của Xóm họ Dương, “Cậu” đã-tự-viên kiêm khuôn vác L.L.

kiêm Trường Xóm họ Trần. Thật vui, ai ai cũng quý mến Cụ cả. Sau đó, xe đưa Cụ về Trung-tâm, xem ra Cụ rất vui.

Tóm lại, ở đâu cũng được cả, miễn trong lòng vui là tốt, phải không Cụ ? Được anh chị em HĐ mến trọng, đó là phần thưởng rất xứng đáng Cụ được hưởng, vì suốt cuộc đời, Cụ đã cống hiến cho Phong trào, xin kính chúc Cụ được an nhàn và tâm trí thanh thản.

Phụ ghi giờ cuối : Bài vở đã đưa in, được tin buồn là Anh đã vội vã qui-tiên chiều hôm qua (10-11-01). Đáng lẽ phải rút lại phần này, nhưng thương nhớ Anh Phúc quá, em để nguyên đoạn này và xin dâng lên bàn thờ Anh 1 bản để Anh đọc cho vui.

 **Tr. Lê Thiên Hoàng (Arizona).**


404 South 41 st. , Van Buren, AR. 72956,USA.

Ghi rõ điện thoại : (501) 471-7238

Thư Trường viết có đoạn :” *Đọc tờ Liên-lạc, số 39 tôi thấy mục Tin Vui ở trang 35 đăng về việc Anh Chị Nguyễn Tâm Tú làm lễ thành hôn cho con trai. Trước đây tôi có một người bạn tên Nguyễn Tâm Tú, nguyên Nghị viên Tỉnh Thừa Thiên - Huế, không biết anh Tú trong Tin Vui nói trên có phải là người bạn thân của tôi trước đây không ? Vậy xin anh Thoại vui lòng cho anh chị Tâm Tú biết về tôi. Nếu đúng người trong cuộc thì chúng tôi sẽ liên lạc với nhau qua số phone và địa chỉ của tôi ghi trên. Rất cảm ơn sự giúp đỡ của anh Thoại ‘‘.*

Thoại tôi xin trả lời ngay, không suy nghĩ :

Chính là đương sự. Đúng ngay bon ! Như rứa là Liên lạc đã làm xong bốn phần ... liên lạc. Xướng hàng và xin chấm hết.

 **Tr. Phan-Thanh-Hy (Pháp).**

Thưa Anh,

Em đã nhận được cuốn “Lược Yếu Sử-Ký Việt-Nam” do Anh biên soạn. Em xin thành thật cảm ơn Anh.

Với tuổi hạc của Anh mà còn dành thì giờ và tâm trí để tra cứu và biên soạn tập Sử Liệu giá trị, thật hiếm người làm được như vậy.

Sách trình bày rất đẹp, màu sắc tuy đơn sơ nhưng đầy ý nghĩa, nét chữ rõ ràng sáng sủa. Tập sách gồm 32 bài, chia từng giai đoạn lịch sử, rất thích hợp cho các Thanh Thiếu-niên Việt-nam muốn hiểu rõ những giai-đoạn chính yếu của lịch sử nước nhà.

Nếu mỗi buổi Họp Đoàn mà đem giảng 1 bài, rồi khéo léo tổ chức theo hình thức “Đố Vui Đố Học”, chắc chắn Đoàn ấy sẽ đoạt giải nhất về Lịch-Sử Việt-Nam, nếu Ban Tổ-chức Trại Họp Bạn Thăng Tiến có tổ chức cuộc thi đố Sử Ký Việt-Nam (như kỳ Trại TT 6 ở Virginia).

Riêng Em, rất cảm kích những giòng đề tặng thân tình của Anh trong trang đầu cuốn sách.

Tr. Hà Mã Hăng Hái (Sydney).

Đã nhận được tất cả những thứ mà đảng ấy gửi cho mình. Nào ảnh, nào củi lửa của Cụ Thanh nhờ chuyển giùm, nào bài tường thuật họp Liên-Gia của Ông Cụ (phải cho Ông này một tên riêng mới được - chứ không dám đặt tên rừng mô - tên mới là “Ngựa Ăn Nhậu”, vì thấy hình ảnh nào Cụ Ngựa cũng cười tươi rói và ăn nhậu tung bừng nhiều nơi. Sướng thật !

Hình ảnh kỳ này Hà Mã chụp nhiều ánh sáng, dễ làm cliché in báo, có ghi chú đầy đủ. Đúng là một Đặc Phái-Viên tuyệt vời của Liên Lạc.

Ngày 15-10-01, lại nhận thêm :

- Tập Children's Festival 2001 + 40 tấm hình.
- Bài tường thuật “Tết Nhi-đồng Đa Văn-hoá năm 2001 ở Sydney” quá ngắn so với 40 tấm hình và vài hình ảnh của báo TORCH.

Anh em chọn mãi thấy được 2 tấm hình có thể ghép vào đoạn tường thuật Ngày Tết Nhi-Đồng. Liên-lạc cảm ơn Hà-Mã thêm một lần nữa đã quá rộng rãi hình ảnh nhưng hơi tiết kiệm chữ nghĩa (Dù đã chịu khó ghi chú sơ lược sau hình).

Tr. Trần Ngọc Đại (Florida).

Như vậy Trường đã đọc L.L. số 39, do Tr. Bửu-Sao đem đến rồi. L.L. sẽ gửi bù Tr. Sao số 39 khác, để Tr. Sao xem lại khi cần. Tôi sẽ ghi nhắc lại Ban Phân phối gửi định kỳ đến tay Trường

những số L.L. sau này, nhất là Đặc-San Kỷ niệm 10 năm Liên-lạc, Trường sẽ đọc mệt nghỉ.

Trường có ý định viết một chuyện vui trong đời Hường-đạo để cho vào L.L. số 40, “Rất Nền”, hơn nữa L.L. số 40 này sẽ dày gấp 4, gấp 5 lần số L.L. thường, tha hồ đóng góp. “*Đất Ta, Ta Ngồi. Liên-lạc Của Ta, Ta Viết*”. Sợ chi ai !

Ngựa tôi biết rằng Trường đang lâm bệnh ngặt nghèo, nhưng còn ngày nào, tháng nào, năm nào vui được là cứ vui. Hường đạo là như rứa đó. Đọc thư Trường, biết rằng “máu H.Đ.” vẫn còn chảy mạnh trong huyết quản, nên còn nghĩ đến anh em, còn nhớ lại lời Tr. Vũ-Quang-Nhật “chê báo L.L. toàn là chuyện của các bậc tiền bối, đọc không hứng thú cho lắm”, cho nên Trường đã *nổi máu anh hùng* vùng dậy, viết một bài trả lời Tr. Nhật, để Trường này không còn “chê” L.L. nữa. Hoan hô Trường Đại, Hoan hô !

Anh Đại ơi ! Anh không đọc được những gì Anh đã viết, những tiếng Hoan Hô này bên kia thế giới Anh có nghe không ? Nhưng mong Anh hiểu cho rằng : Anh Em không bao giờ quên Anh.

Tr. Tôn-Thất-Thận (Montréal).

Nhớ lại hôm Ky Tiên-Đế, gặp Nhà Thơ của Hội Gia-Long : Năm ngoài mời đông sương Xanh, năm nay mời đông sương Nâu, thứ nào cũng ngon cả. Tiếp đến Ngựa lại gặp Quan Đốc. Quan hỏi Ngựa : Đã gặp vợ tui chưa ?

Ngựa đáp : Có, gặp rồi.

Quan lại hỏi tiếp : Có nói chi đến không ?

Ngựa đáp : Có, mời bánh đông sương, ngon lắm.

Quan ngạc nhiên, lập lại : Có đưa chi không tề ?

Ngựa đáp : trao thứ “đốt nhà đốt cửa”.

Quan đốc “thẩm thuốc” với nụ cười cố hữu, bắt tay Ngựa thật chặt.

Ông Bà này chu đáo lắm, bây giờ đã có “lệ” rồi, khi mô đến ngày Giỗ Tiên-Đế, Ông gửi thư mời Ngựa đến dự tiệc, Bà tặng tiền xe đi về. Bà Đốc lại nhắc đến mục Mã Thư, và còn dọa thêm : “Làm răng mà Ngựa rút lui được Anh ơi”.

Làng Tân-Hương (đại náo Las Vegas)

Nhìn tấm bưu-thiếp, gửi từ Las Vegas cho hay Làng Tân-Hương đang ngao du “Đại Thế-Giới”. Đi xa mà còn nhớ đến Ngựa vắt vẻo ở nhà, gồm đủ chữ ký của Xóm, trong lòng sung sướng vô cùng, vì mong rằng : các vị này sẽ có bài du-ký gửi cho Liên-lạc số 40 là các chắc.

Duyệt danh sách, thấy :

1. Khán Phi ở tận Úc-châu cũng vượt trùng dương về tham dự việc Làng.
2. Phó Hợp thì rộng chân rộng cánh, đi mô mà chẳng được. Kỳ TT7 sắp tới ở Texas, Cụ Phó Hợp gắng mời gọi cả Làng về dự cho đông.
3. Trương tuần Thủy : còn nước còn tát, chơi với Làng Xóm 5, 3 năm nữa thì hưu-trí là vừa.
4. Mõ Ngựa : Có phải Cụ này mấy năm trước đây còn kẹt lại VN phải không ?
5. Cô Hai Tân định này có phải là Bà Cả đất Hộ không ? (Bà Cả cô Hai, cả hai đều Bà cả).
6. Cô Ba Bến-thành, tuy ở rất gần, nhưng lại là người tiết-kiệm chữ nghĩa với L.L. nhất.
7. Cô Năm Gia-Long : Vị này nợ nần với L.L. nhiều lắm. Để đó tính sau.

Cụ Thượng họ Vũ có đến chung vui, có chờ tiền bạc lương bổng cho các viên chức Làng không ? Truy lãnh kể từ 30-4-75 đến nay , tha hồ bơi lội trong Las Vegas mà đen đỏ. Sướng nhỉ ! (Thư ngày 2-Oct.-01) Nhận được 2 tấm hình do cô Nam Xóm Chuối gửi, không thấy bài vở chi cho Đặc san L.L. cả ?

Trong L.L. số này, đã có một ít tin cần thiết về Trại TT7 rồi đó. Có chi mới, sẽ gửi tiếp.

Tr. Hoàng-ngọc-Châu (Florida).

Bài “Trưởng niên lập Đoàn HĐVN dễ hay khó ?” rất thích hợp với Đặc san số này, và đúng với tâm vóc một vị “Trách-nhiệm HĐ Trưởng-niên nhiệm kỳ tới”. Cứ rứa mà tiến lên !

Mình luôn luôn nhớ rằng Làng Trưởng niên Florida là Làng đầu tiên của Phong trào T.N., có rất nhiều nhân tài mà hồi đó Cụ Trùm Châu đã “o bế” được, nơi mà Ngựa này đã giữ rất nhiều

kỷ niệm, vui những lúc ấy cũng nhiều mà buồn sau này với thời gian cũng không ít.

Mà cũng lạ ! Tr. Mai-Hoa nhảy hoài như cóc nhảy : Calgary, Florida rồi Charlotte queo U-Turn Florida. Khiếp thật ! Có lần tưởng “mất tích”, nhưng lại lộ diện. Cái hay của Vị này là đi đâu cũng Akéla hay là Xóm-viên, không bao giờ “bỏ cuộc”, đôi khi lại còn kéo theo remorque làm dân số của Xóm Làng nơi mới đến tăng thêm. Thấy chưa ? Chạy trời cũng không mất dấu với Liên-lạc.

Mới đây, nhận thêm bài nói về Hội-nghị Á-Châu TBD ở Ấn-độ do Châu gửi về, Liên-lạc có đăng trong số này. Hồi năm 1973, anh Thoại cũng có tham dự Hội-nghị AC/TBD tổ-chức ở Singapor cùng với các Trưởng Đường, Thiệp, Thư. Tr. Nguyễn-Văn-Thơ được bầu làm Phó Chủ-tịch nhiệm kỳ ấy cho đến 1975 thì ngưng.

Niên liễm của đơn vị HĐ Trưởng niên là 20\$, nay đã gần hết năm, mượn rồi, dành cho vào L.L. vậy. Sang năm nhớ nhắc Tr. Phụng đóng niên liễm và ghi danh đúng thời hạn (kẻo L.L. kêu la rất cả cổ họng đóng về cho Thủ-quỹ HĐTU, mà vẫn coi như “nợ pa” !

Vừa nhận được điện thư ngày 14-9-01 cho biết các tin vui, châm củi cho L.L., tìm được người Phụ-tá cho tương-lai của Phong-trào. Được “Trưởng ấy” nhận lời thì H.Đ. Trưởng-niên hy vọng tiến xa hơn. Đã trả lời các điều muốn biết của Ông Trùm rồi. Chúc Ấn-du được thành công.

Tr. Trương-Văn-Thanh (Sydney).

Đạo này Liên-lạc nhận được nhiều tư tưởng mới lạ của Anh trong những bài viết. Tấm hình anh cười lại có dịp đem phổ trương lại, vì khoái quá , hèn chi mà thân thể phì nhiêu, trù mật !

No nề nhất là đọc đến những thực đơn anh kể như “bánh ướm tôm chấy, bún bò giò heo rút xương v.v...” thấy mà thèm. Hạp mà ăn nhậu no say như rứa thì mỗi tháng hạp 2 lần cũng được.

Thiên Nga mà cho ăn đồ Huế thì khỏi nói. Nhớ hồi Thăng Tiến 5 ở Sydney, chính vị này đã mời

cả Trại xức bún bò thả cửa. nhưng dạo ấy bún bò giò heo “có cả xương”, chứ không rút xương văn minh như mời Cụ gia-trưởng họ Trương.

Nhờ chuyển lời cảm ơn Tr. Hà Mã đã gửi những tấm hình rất đẹp, sáng sủa.

Câu cuối bức thư của Anh có ghi : “Làm thân trâu ngựa đên nghì cho ai “không phải là” Trúc Mai”, nhưng mà vui đấy anh Thoại à.

Cha mẹ có công ơn sinh tui ra, nhưng chỉ có Anh là hiếu bụng dạ tui mà thôi anh Thanh ơi !

Tr. Hồ Thi Vẻ (OKC)

Được Chị vấn an, Thoại xin thành thật cảm ơn Chị nhiều. Đi xa về, chờ Chị có nhiều chuyện để kể lại, nhưng chưa thấy hó hé chi cả, đang chờ Chị , thì Chị đã “chặn đầu” nói trước :” ... *rất tiếc không đủ tài viết góp chi cho L.L. 40.* ” Khôn thiệt ! xứng đáng là bạc đàn chị.

Sở dĩ trong L.L. hay nhắc đến Tr. Tôn-Thất-Cảnh là vì anh ni vốn ở Đoàn Đình-Bộ-Lĩnh, săn sóc Thoại nhiều, có tấm lòng như Bồ Tát, rộng rãi và thành thật với tất cả mọi người, đặc biệt là có “sâu” Hướng-đạo trong huyết quản nên Thoại rất kính phục.

Địa chỉ của Tr. PDS mà Chị ghi trong thư thì đã cũ rồi. Địa chỉ mới như L.L. 39 đã ghi là đúng (mà Bưu-điện bê bối phát hoàn ba láp).

Bức thư Chị gửi khi đi xa về, cảm ơn Chị đã cho biết thêm nhiều chuyện. Đọc xong, thấy Chị thật giàu nghị-lực, can trường dù gặp nhiều khó khăn vẫn vui ... VẼ, đúng là một người H.Đ. Thoại chỉ mới “khích tướng” sơ sơ mà thôi đó.

Nếu Trời cải số Chị là đàn ông, thì phải biết, Chị sẽ oai phong lẫm liệt biết chừng nào :

*Nếu đây đối phận làm trai được,
Thì sự anh hùng há bấy nhiêu ?*

Nếu có dịp gặp Chị, Thoại sẽ nói cho Chị nghe là đã gặp Chị, anh Thu và cả anh M.B.Thanh những lúc nào, mà cả 3 người đều không ai hay biết cả. Có thể là anh Thanh biết.

Chúc Chị nhiều vui.

Tr. Đinh-Hồng-Phong (Ca-Li).

Bài viết, hay nói đúng hơn là bài ghi chép tổng-hợp những bài tường thuật của báo chí về sự thành công vẽ vang của cháu Đinh-Việt, Liên-lạc đã làm xong, gồm cả bài tường thuật buổi điều trần ở Quốc-Hội Hoa-kỳ với khá nhiều hình ảnh, có cả ảnh Anh và Chị. Liên-lạc mùa Thu vừa rồi tạm “dưỡng sức” để dành cho Đặc-san Kỷ-niệm 10 năm nên không đang được. Kỳ này khi đem bài ra, anh em trong Ban phụ trách nêu ý kiến : “*Có mất thời gian tính không* ” sau khi thảo luận, đành xin gác lại.

Trong dịp hè vừa qua, Ngựa tôi cũng có cho Chị Vịt Nước Vui vẽ biết tin này, Chị cười rất khoái chí, có gửi đến Chị hình ảnh Chim non Nguyễn-thị-Nga ngày xưa ở Phan Thiết cho Chị xem, nay là Thân mẫu của Ông Thứ-trưởng Bộ Tư-Pháp Hoa-kỳ. Chị nói sẽ viết thư mừng.

Tr. Bùi Dương (San Francisco).

Thông thường thư gửi cho Liên-lạc gồm có bài, hay tin tức để đăng, chằm cùi lửa, hỏi thăm sức khoẻ, nhắn tin nhau v.v... Nhưng thư đề ngày 24-10-01 của Trưởng làm cho Ngựa “ngát ngư như say sóng”. Không trả lời thì ... yếu. Mà trả lời thì không “đủ vốn”, dù sao cũng mang danh đã sinh hoạt với anh chị em từ lâu, đã tham dự các Trại Họp Bạn TT số 1,2,3,4,5,6 và tương lai TT.7 nữa. Thôi, cũng gồng mình mà góp ý vậy, trúng trật ra răng chưa biết :

Trả lời câu hỏi thứ nhất : Trong những năm 1975-80 thì tương đối còn dễ dãi, vì các Trưởng còn chấp nhận HY-SINH cho các em, và các em còn nói tiếng Việt giỏi. Cũng như vì “Tự ái” của một Dân tộc mới xuất hiện tại nơi Quốc-gia mới định-cư nên ai ai cũng cố gắng, và nói chung giai đoạn này sinh hoạt Hướng đạo rất đáng khích lệ.

Câu trả lời thứ hai : Tiếp theo những năm 1980-85 thì sinh hoạt có mời bắt đầu khó khan, bởi những lý do :

Một số Trường mệt mỏi, né tránh, hết “vốn” Nghề Trường (vì bận sinh kế, không có thì giờ học hỏi và nghiên cứu để phù hợp với không gian và thời gian mới v.v...)

Một số Trường Trẻ hơi yếu kém về Nghề Trường (trước 1975 khi còn ở VN chỉ là một Thiếu-sinh. Qua tới các trại tị nạn thì tuổi cũng đã lớn, và đương nhiên khi tự giới thiệu là 1 HDS từ VN, nên automatique là Trường. Các Trường Trẻ này thường bị các tật sau đây :

- Tự ti mặc cảm, chống đối bừa bãi.
 - Thiếu kinh nghiệm.
 - Mến danh từ Hướng đạo mà lại không chịu nghiên cứu kỹ càng về HĐVN qua nhiều khía cạnh.
 - Không chịu sắp đặt để có dịp theo dự các khoá Huấn-luyện, do HĐ nơi cư ngụ tổ chức.
- Nhưng các Trường này có một đặc điểm là tinh thần H.Đ. rất cao, vì thế một số Trường già dặn bèn ... “bán cái”.

Câu trả lời thứ ba : Thời gian từ 1985-90, sinh hoạt một vài nơi có chiều hướng đi xuống, vì những lý do :

- Phương thức và kỹ thuật HĐVN (trước 1975, từ bên nhà) do các Trường VN điều khiển đơn vị tại nơi Quốc gia mới : không hữu hiệu và không làm say mê các em (vì các em đã thay đổi sau nhiều năm sống tại hải ngoại, qua ngôn ngữ, văn hoá, nhu cầu ...)
- Sự không thống nhất của hai thành phần Trường : Trường Mới và Trường Cũ (có nơi gọi là nhóm “luật rừng” và nhóm “giáo điều”)

Trường Dương thân,

Trên đây, Ngựa đã trình bày theo ý riêng (chắc không hẳn hoàn toàn đúng), vì biết chi nói vậy. Duy câu hỏi chót mà Trường đề cập thì Ngựa xin trả lời :

Dù sinh hoạt ở địa phương có đúng hình thức, nhưng vấn đề Căn bản, Tôn chỉ, Nội dung cần phải theo Tinh thần HĐVN, như vậy mới mong giữ vững Phong-trào lâu dài, giữ vững tình

chung thủy giữa anh chị em với nhau như Trường đã mong ước trong bức thư của Trường.

Trả lời đến đây, Ngựa tôi đã “ngắt ngư con tàu đi” rồi, thôi ... rứa cái đã, chào hí !

Tr. Trần-văn-Phúc (Phúc NCX)

Nhận 2 bức thư của “đàng ấy” gửi, 4 trang đầy đặc chữ, định đưa vào mục Thư Bạn, để thiên hạ cùng đọc cho vui, nhưng sợ đàng ấy giận, lần sau sẽ không thèm viết thư cho anh Thoại nữa thì mục Mã Thư cũng như mục Thư Bạn đẹp tiêm là cái chắc. Chỉ tóm lược trả lời sơ sơ thôi nghe, được chưa ?

Đồng ý sẽ gửi qua Phúc 5 số Đặc san này để làm quà Tết tặng bạn bè thân hữu. Đó là một ý kiến làm vinh dự cho Lien-lạc vô cùng.

Sẽ không đăng lại chuyện cũ của Xóm. Cám ơn những hình ảnh mà đàng ấy gửi, nhân kỳ Trại Tùng-Nguyên IV ở Florida. Thấy đa số là dân Charlotte. Thấy Tr. Hoàng + Mai-Hoa trong hình, tìm mãi không thấy “cánh” không rõ 2 vị này thuộc Làng Xóm nào, bay lung tung như đôi chim vậy . Sướng thật ! Cám ơn Trường đã cho địa chỉ tạm để gửi L.L. và khi nào có địa chỉ mới thì nhớ cho hay nhé !

Như vậy là Trường Xóm vẫn là “Đàng Ấy”. Mừng được sự tín nhiệm của Xóm. Có vị Thư ký mới là Tr. Phạm-Đình-Đức và Thủ-quỹ mới là Tr. Trần Nam Hoà. Chúc Xóm phát triển mạnh.

Chú Phúc ơi, trong thư có đoạn Phúc viết : ... *kỳ này Anh dồn nỗ-lực cho Đặc-san 40, kỷ niệm 10 năm, nhưng em đọc thư Anh, cũng như đã đọc Liên lạc vậy ...*” Lời Phúc nói hay quá chừng, hèn chi cả Xóm Charlotte bầu Tr. Phúc làm Trường Xóm MuônNăm là đúng quá .

Vừa nhận được thư ngày 26-10, cho hay vừa thay địa chỉ, sẽ gửi L.L. đến địa chỉ mới Mừng Xóm có thêm 2 xóm viên mới (thay thế cặp Hoàng + Mai-Hoa), hai Trường Dũng + Tú-Linh đã được ghi vào danh sách độc giả dài hạn, kể từ số 40 này. Rất vui khi biết Đoàn Hoa-Lu phát triển mạnh nhờ các Trường đang sung sức.

Dạo Này Tr. Hồng Tây-Du dài hạn nên ít có dịp trao đổi tâm tình, còn Tr. Thiết thì ở xa hơn trước nên cũng ít có dịp gặp thường xuyên. Xin ghi lại lời Cụ Trưởng Xóm Charlotte : *Anh cho em gửi lời kính thăm Tr. Nguyễn-Tấn-Hồng và Colonel Thiết nhé. Tr. Hồng rất quen thân với gia đình Ông Chú em ở W.DC (Nguyễn-Mộng-Bích). Còn Col. Thiết hay gọi đùa em ở trong Tại TT6 là Vua Nhật-bản, vì em thấp và lùn. Nhắc lại nhớ quá. Đến kỳ TT7 sắp tới nếu gặp lại nhau thì sẽ không còn xa lạ như xưa nữa đâu.*

Em hy vọng có một ngày nào đó anh Thoại ghé thăm Xóm Charlotte thì vui mừng biết mấy ! Mong lắm đấy.

Anh Thoại cũng xin lập lại : Mong lắm đấy !

Tr. Nguyễn Tuyết-Nga (Azusa, CA).

Đã nhận được thư “khen” kèm theo nguyệt-san Scouting của BSA, xin thành thật cảm ơn.

Ở Canada cũng có Scouting Magazine nhưng với tên là LEADERS, phát hành hàng tháng.

Mùa hè vừa qua, Ky có qua Montréal, nhưng bạn hội hè “đồng môn” nên chỉ gặp nhau một buổi và rủ nhau ra ở tiệm ăn Huế, Ky khoái lắm.

Chúc Trưởng được nhiều sức khỏe, đọc Đặc san L.L. này, nếu có hứng thú thì viết bài cho số kế tiếp đi.

Tr. Đa Phong Lê Mộng-Ngo (Cali)

Nhận được bài tập Nạp Thận Khí Mới của Thầy, anh em xứ Tuyết khoái qua, đọc đi đọc lại 2 câu cuối dặn dò “theo dõi kết quả”. Em định ghi số điện thoại của Anh dưới bài, để, khi có người tập nào hiện ra kết quả, lập tức báo tin cho Thầy biết ngay và Ngựa cũng ~~đ~~ xôi chè.

Bài thơ “Tuồng niệm Trưởng Nguyễn-Xuân-Long”, Ông Năm Thiết đánh máy, khi giao bài cho Ngựa, em gọi đây nói lưu ý 2 chi tiết :

1. Tại sao Thầy Ngọ viết là Stéfano mà Ông Cố vấn dấm chữa là Têphanô ?

Colonel đáp : Têphanô mới đúng, ngày xưa cũng có người dùng như vậy. Cậu cứ làm

theo tớ đi. Tớ kéo chuông Nhà Thờ đã chai cả hai bàn tay rồi, ai bảo sai, tớ chịu.

2. Tại sao Tr. Nguyễn-xuân-Long thọ 81 tuổi mà câu thơ thứ nhất, ông Cố vấn dấm “phong” là “tám mươi lăm” ?

Colonel đòi xem lại, sửa kính cận, và nói ù, vô lý thật. Cậu Long với mình cùng một tuổi, sao Thầy Ngọ lại cho lên 85. Chửa chi cũng được, nhưng chửa thơ thì mình không dấm.

Ngựa tôi xen vào, tội ai làm người nấy chịu. Em không biết Thầy Ngọ đúng hay là Ông Cố vấn đúng. Tui sẽ cho đăng lên nguyên bản viết tay của Thầy Ngọ và bản đánh máy của Ông Cố-vấn. Anh đừng ngán, Thiên-lời chỉ đâu đánh đó, sợ chi !

(Anh em BPT thường phong cho Colonel Thiết là Cố-Vấn).

Tr. Hoàng-Kim-Châu (Houston).

Đã 9 năm, Liên-lạc chưa đào được mỏ vàng, đến năm thứ 10 mới được thấy nhân tài HKC. xuất hiện. Như đã có lần nhắc trong Liên-lạc, những bài viết, xin đề cập xa gần đến Hướng-đạo, những tin tức anh chị em HĐ, những sinh hoạt, những kỷ niệm HĐ những ngày xa xưa. Những thứ ấy, Liên-lạc rất hoan nghênh.

Bài “Hồ Nước” đã có báo đăng rồi, Liên-lạc lợi sau, dành “uống nước đục”, hay là nhịn khát vậy. Những hình ảnh Trưởng gửi, rất giá trị, có ghi chú đầy đủ, sẽ lần lượt đăng.

Cũng sắp đến Trại Hạp Bạn TT7 rồi, anh em mình hy vọng sẽ gặp lại nhau, sau hơn ... 50 năm xa cách.

Nhờ Châu chuyển lời cảm ơn cháu Quỳnh-Thi đã giúp Bó chuyển bài cho Bác Thoại.

Gần đây, có Tr. Phạm-Trọng-Hạnh đã mất công nhiều cho Liên-lạc để có tin nóng sốt về Trại Hạp Bạn. Nhưng Ngựa này già yếu rồi, kỹ thuật không chạy theo kịp các Trưởng Trẻ, nên đành ... “bỏ cuộc”, chỉ còn nước thu lượm tin vật, cũng đủ để loan báo những điểm cần thiết cho độc giả theo dõi Trại Hạp Bạn.

Tr. Nguyễn-Xuân-Linh (Calgary)